



BỘ XÂY DỰNG  
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN  
& KHOA HỌC  
CÔNG NGHỆ  
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

13

Tháng 7 - 2022

## **BỘ TRƯỞNG NGUYỄN THANH NGHỊ LÀM VIỆC VỚI GIÁM ĐỐC QUỐC GIA NGÂN HÀNG THẾ GIỚI TẠI VIỆT NAM**

*Ngày 01/7/2022*



## **BỘ TRƯỞNG NGUYỄN THANH NGHỊ TIẾP TỔNG GIÁM ĐỐC AEONMALL VIỆT NAM**

*Ngày 01/7/2022*



**THÔNG TIN  
XÂY DỰNG CƠ BẢN  
& KHOA HỌC  
CÔNG NGHỆ  
XÂY DỰNG**

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG  
**MỖI THÁNG 2 KỶ**

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH  
**NĂM THỨ HAI BA**

**13**

**SỐ 13 - 7/2022**



**TRUNG TÂM THÔNG TIN**

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

## **MỤC LỤC**

### **Văn bản quản lý**

#### **Văn bản các cơ quan TW**

- Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch 5
- Nghị định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản 7
- Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường 9
- Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc phân bổ, cắt giảm, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương 11
- Thủ tướng Chính phủ có Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội 11
- Quyết định về nguyên tắc hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ 14
- Thông tư hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025

#### **Văn bản của địa phương**

- Hà Nam: quy định chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh 15
- Quảng Ninh: ban hành Quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý kiến

## **CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH**

**BẠCH MINH TUẤN**

**Phó giám đốc Trung tâm**

**Thông tin**

### **Ban biên tập:**

CN. BẠCH MINH TUẤN

**(Trưởng ban)**

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

trúc trên địa bàn tỉnh

### **Khoa học công nghệ xây dựng**

- Nghiệm thu nhiệm vụ “Nghiên cứu sử dụng bùn đỏ làm 18  
nguyên liệu thay thế đất sét trong sản xuất gạch lát sàn  
và ngói lợp”

- Nghiệm thu Dự án sự nghiệp kinh tế của trường Đại 19  
học Xây dựng Miền Trung

- Nghiệm thu các dự thảo tiêu chuẩn Việt Nam do Viện 20  
Vật liệu xây dựng thực hiện

- Thế giới nước 21

- Giải pháp thông minh trong an toàn cháy ở các thành 23  
phố thông minh

- Vai trò của kiến trúc cảnh quan trong việc hình thành 25  
các không gian công cộng trong đô thị

- Các giải pháp cho ngôi nhà bền vững 29

### **Thông tin**

- Bộ Xây dựng thẩm định Đồ án Điều chỉnh quy hoạch 33  
chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2045

- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị làm việc với Giám đốc 35  
quốc gia Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam

- Bộ Xây dựng thẩm định Đồ án Quy hoạch chung thành 36  
phố Hạ Long đến năm 2040

- Các hoạt động phòng chống và giảm nhẹ thiên tai của 39  
hệ thống xây dựng nhà ở và đô thị - nông thôn quốc gia

- Tích hợp di sản lịch sử vào cấu trúc đô thị hiện đại 41

- Đối phó với ngập lụt - giải pháp để thích ứng của các 45  
thành phố Nga



## **Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch**

Ngày 24/6/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 43/2022/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

Theo đó, Nghị định số 43/2022/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch do Nhà nước đầu tư, quản lý; bao gồm: Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung; Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị.

Nghị định này không điều chỉnh đối với: tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch không do Nhà nước đầu tư, quản lý; tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao (bao gồm cả khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao trong khu kinh tế); tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nhỏ lẻ, bao gồm các công trình khai thác, xử lý nước cho một hoặc một vài hộ gia đình sử dụng nước như: công trình thu và chứa nước hộ gia đình, giếng thu nước ngầm tầng (giếng đào, giếng mạch lộ), giếng khoan đường kính nhỏ.

Về đối tượng áp dụng bao gồm: cơ quan quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND xã, phường, thị trấn; doanh nghiệp; tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

Về nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch được Nghị định số 43/2022/NĐ-CP quy định tại Điều 4, cụ thể như sau:

1. Mọi tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch do Nhà nước đầu tư, quản lý đều được

Nhà nước giao cho đối tượng quản lý theo quy định của pháp luật.

Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho đối tượng quản lý phải căn cứ vào điều kiện cụ thể về quy mô công trình, công nghệ cấp nước, xử lý nước, đặc điểm kinh tế, xã hội của từng địa phương và các điều kiện khác quy định tại Nghị định này.

Việc giao đất, cho thuê đất, thu tiền thuê đất, miễn, giảm tiền thuê đất và quản lý, sử dụng đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. UBND cấp tỉnh quyết định việc giao trách nhiệm quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch trên địa bàn cho cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch thuộc UBND cấp tỉnh (sau đây gọi là cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch) đảm bảo thống nhất, phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, phù hợp với quy mô tài sản và đặc điểm kinh tế, xã hội của địa phương.

3. Nhà nước khuyến khích thực hiện xã hội hóa nhằm huy động và đa dạng hóa nguồn lực để duy trì, phát triển, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

4. Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị; được thực hiện chế độ hao mòn, khấu hao tài sản và bảo trì tài sản theo quy định của pháp luật. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch và tổ chức có liên quan thực hiện kế toán theo quy định hiện hành.

5. Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản

kết cấu hạ tầng cấp nước sạch phải bảo đảm công khai, minh bạch; đảm bảo mục tiêu cung cấp nước sinh hoạt góp phần cải thiện đời sống, nâng cao sức khỏe người dân và an sinh xã hội; được giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; mọi hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

6. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch không còn khả năng cấp nước, không phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì việc thu hồi đất gắn với tài sản theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan.

Đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch do cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản tự vận hành, khai thác theo quy định tại Điều 13 Nghị định này thì việc quản lý, sử dụng tiền thu được từ việc khai thác thực hiện theo cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản.

Đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch thực hiện phương án khai thác quy định tại các Điều 8, 14, 15, các khoản 7,8,9 và 10 Điều 26 Nghị định này, việc quản lý sử dụng số tiền thu được thực hiện như sau:

Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được số tiền khai thác tài sản, cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch, cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch, đơn vị thực hiện nộp toàn bộ số tiền nhận được vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do Sở Tài chính làm chủ tài khoản.

Cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch, đơn vị quy định có trách nhiệm lập dự toán chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản trình UBND cấp tỉnh phê duyệt. Chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản gồm: Chi phí kiểm kê; chi phí xác định giá khởi điểm; chi phí xác định giá trị hoàn trả; chi phí tổ chức đấu giá và chi phí khác có liên đến việc khai thác tài sản.

Trên cơ sở lập dự toán chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước

sạch quy định tại điểm b khoản 2 Điều 22.

Đối với các nội dung chi đã có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Đối với các nội dung thuê dịch vụ liên quan đến việc khai thác tài sản được thực hiện theo Hợp đồng ký giữa cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch, đơn vị được giao quản lý tài sản và đơn vị cung cấp. Việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Đối với các nội dung chi ngoài phạm vi quy định, người đứng đầu cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch, người đứng đầu đơn vị quy định tại điểm a khoản 2 Điều 22 quyết định mức chi, bảo đảm phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước trong phạm vi dự toán được giao và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Đối với các nội dung chi ngoài phạm vi quy định, người đứng đầu cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch, người đứng đầu đơn vị quy định tại điểm a khoản 2 Điều 22 quyết định mức chi, bảo đảm phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước trong phạm vi dự toán được giao và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch, đơn vị quy định tại điểm a khoản 2 Điều này có trách nhiệm lập 1 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả; người đứng đầu cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch, người đứng đầu đơn vị được giao quản lý tài sản chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của khoản chi đề nghị thanh toán.

Số tiền đã nộp ngân sách nhà nước được ưu tiên bố trí trong kế hoạch đầu tư công, dự toán chi ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo và phát triển tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu

tư công và pháp luật có liên quan.

Bên cạnh các nội dung trên, Nghị định quy định mức chi liên quan đến việc xử lý tài sản. Đối với các nội dung chi đã có tiêu chuẩn định mức, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Đối với các nội dung thuê dịch vụ liên quan đến xử lý tài sản được thực hiện theo Hợp đồng ký giữa cơ quan, đơn vị có tài sản xử lý và đơn vị cung cấp dịch vụ. Việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan đến xử lý tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Đối với các nội dung chi ngoài phạm vi quy định, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có tài sản

xử lý quyết định mức chi, bảo đảm phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước trong phạm vi dự toán được giao và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch, cơ quan, đơn vị có tài sản xử lý có trách nhiệm lập 1 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có tài sản xử lý chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của khoản chi đề nghị thanh toán...

Nghị định số 43/2022/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 8/8/2022.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**

## **Nghị định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản**

Ngày 29/6/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 44/2022/NĐ-CP về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Theo đó, hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản gồm: cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; hệ thống phần mềm phục vụ quản lý, vận hành, khai thác thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản được xây dựng thống nhất trên toàn quốc nhằm chia sẻ, cung cấp thông tin cơ bản về nhà ở và thị trường bất động sản cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân, phục vụ công tác quản lý nhà nước và việc công bố các số liệu thống kê về nhà ở và thị trường bất động sản, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Nghị định quy định cụ thể đối tượng, phạm

vi khai thác và sử dụng:

a) Các cơ quan tham gia xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được khai thác dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình. Việc khai thác dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản ngoài phạm vi quản lý phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

b) Các cơ quan quản lý nhà nước được yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản có liên quan để phục vụ công tác quản lý nhà nước, hoạt động điều tra, xác minh xử lý hành vi vi phạm pháp luật.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài quy định tại (a), (b) nêu trên được quyền yêu cầu chia sẻ, cung cấp thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản phù hợp với quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

d) Cơ quan quản lý hệ thống thông tin về

nhà ở và thị trường bất động sản không được chia sẻ, cung cấp các thông tin ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, bí mật kinh doanh của doanh nghiệp, các thông tin mang tính cá nhân trừ trường hợp phục vụ hoạt động điều tra, xác minh xử lý hành vi vi phạm pháp luật và phục vụ công tác quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền.

3 hình thức khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu nhà ở và thị trường bất động sản phải tuân thủ quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và các pháp luật khác có liên quan.

3 hình thức khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản gồm:

- Qua Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (<http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>); cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

- Thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu.

- Bằng hợp đồng giữa cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản và bên khai thác, sử dụng dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký cấp quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản gửi phiếu yêu cầu cho cơ quan, đơn vị được giao quản lý, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo các hình thức sau: Nộp trực tiếp theo hình thức văn bản cho Bên cung cấp; Gửi qua đường công văn, fax, bưu điện; Đăng ký trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Bên cung cấp;

Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu, Bên cung cấp xem xét cấp quyền truy cập quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản hợp lệ; trường hợp từ chối cung cấp quyền khai thác, sử dụng, Bên cung cấp

phải trả lời nêu rõ lý do.

### **Công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản**

Bộ Xây dựng định kỳ công bố các thông tin cơ bản về nhà ở và thị trường bất động sản trên phạm vi toàn quốc tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (<http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>) gồm:

- Định kỳ hàng năm: trước ngày 31 tháng 12 của năm công bố các số liệu thống kê: Kết quả thực hiện Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở; số lượng, diện tích nhà ở tại khu vực đô thị, nông thôn; số lượng nhà ở, đất ở được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (\*).

- Định kỳ hàng quý: ngày cuối cùng của quý công bố các số liệu thống kê: Tổng số dự án bất động sản được cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp phép xây dựng, khởi công; số lượng, diện tích các loại bất động sản của dự án đủ điều kiện đưa vào kinh doanh; số lượng, diện tích các loại bất động sản của dự án đã được giao dịch; số lượng các loại bất động sản của dự án được giao dịch thông qua sàn giao dịch bất động sản; chỉ số giá giao dịch bất động sản; chỉ số lượng giao dịch bất động sản (\*\*).

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Sở Xây dựng định kỳ công bố thông tin cơ bản về nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương trên Cổng thông tin điện tử do đơn vị quản lý gồm: Định kỳ hàng năm: trước ngày 31 tháng 12 của năm công bố các số liệu thống kê quy định (\*) nêu trên; định kỳ hàng quý: ngày cuối cùng của quý công bố các số liệu thống kê quy định tại (\*\*) nêu trên.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2022.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**



## **Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường**

Ngày 07/7/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 45/2022/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Nghị định có IV chương, 78 điều, quy định các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Phạt tiền tối đa 1 tỷ đồng đối với cá nhân và 2 tỷ đồng đối với tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

Cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường bị áp dụng một trong các hình thức xử phạt chính sau đây: Cảnh cáo; phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường là 1.000.000.000 đồng đối với cá nhân và 2.000.000.000 đồng đối với tổ chức.

Ngoài ra, các nhân, tổ chức vi phạm còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung, bao gồm: Tước quyền sử dụng có thời hạn đối với giấy phép môi trường, giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường; tịch thu tang vật vi phạm hành chính, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính; tịch thu sản phẩm có giá trị sau khi tiêu hủy và xử lý theo quy định của pháp luật; đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc tước quyền sử dụng giấy phép môi trường có thời hạn đối với cơ sở hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công được nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu.

Ngoài các hình thức xử phạt, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ

môi trường còn có thể bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả như: Buộc phải khôi phục lại tình trạng môi trường ban đầu hoặc phục hồi môi trường theo quy định; buộc phá dỡ công trình, thiết bị được xây lắp trái quy định về bảo vệ môi trường để xả chất thải không qua xử lý ra môi trường; buộc phải phá dỡ công trình, thiết bị để pha loãng chất thải và phải xử lý chất thải đạt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải; buộc phá dỡ, di dời công trình, cây trồng; buộc phá dỡ công trình, nhà ở trái phép; buộc tiêu hủy máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải, tàu biển đã qua sử dụng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, phế liệu, chất thải nhập khẩu từ nước ngoài; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính...

Xử phạt đối với hành vi rò rỉ, thải hóa chất độc vào môi trường đất, nước phạt tiền từ 40 triệu đồng đến 50 triệu đồng

Đối với hành vi gây ô nhiễm đất, nước, không khí; gây ô nhiễm môi trường kéo dài, các mức phạt được quy định như sau: (1) Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi rò rỉ, thải hóa chất độc vào môi trường đất, nước trái quy định về bảo vệ môi trường. (2) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với trường hợp hàm lượng chất gây ô nhiễm trong đất, nước hoặc không khí vượt quy chuẩn kỹ thuật dưới 3 lần đối với thông số môi trường nguy hại hoặc dưới 5 lần đối với thông số môi trường thông thường. (3) Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp hàm lượng chất gây ô nhiễm trong đất, nước hoặc không khí vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 3 lần đến dưới 5 lần đối với thông số môi trường nguy hại hoặc từ 5 lần đến dưới 10 lần

đối với thông số môi trường thông thường.

Xử phạt đối với hành vi vứt bỏ rác thải không đúng nơi quy định bị phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1 triệu đồng

Những vi phạm về bảo vệ môi trường nơi công cộng, khu đô thị, khu dân cư bị xử phạt như sau: (1) Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng đối với hành vi vứt, thải, bỏ dầu, mẩu, tàn thuốc lá không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng; (2) Phạt tiền từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng đối với hành vi vệ sinh cá nhân (tiểu tiện, đại tiện) không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng; (3) Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi vứt, thải, bỏ rác thải, đổ nước thải không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng; (4) Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với hành vi vận chuyển nguyên liệu, vật liệu không che chắn hoặc để rơi vãi ra môi trường trong khi tham gia giao thông.

Đối với hoạt động quản lý công viên, khu vui chơi, giải trí, lễ hội, khu du lịch, chợ, nhà ga, bến xe, bến tàu, bến cảng, bến phà, nếu có các hành vi sau đây sẽ bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng: (1) Không có đủ công trình vệ sinh công cộng, phương tiện, thiết bị thu gom chất thải đáp ứng yêu cầu giữ gìn vệ sinh môi trường theo quy định; (2) Không thu gom chất thải trong phạm vi quản lý theo quy định; (3) Không bố trí nhân lực thu gom chất thải, làm vệ sinh môi trường trong phạm vi quản lý; không có cán bộ, tổ hoặc đội bảo vệ môi trường để kiểm tra, giám sát theo quy định.

Xử phạt đối với các hành vi không phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện

hoạt động bảo vệ môi trường, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, làng nghề bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

Vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường tại cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, làng nghề sẽ bị xử phạt như sau: (1) Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi không có công trình, thiết bị xử lý nước thải, khí thải tại chỗ; (2) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không ban hành quy chế bảo vệ môi trường cụm công nghiệp phù hợp yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định; không phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện hoạt động bảo vệ môi trường, kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong cụm công nghiệp theo quy định; (3) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi không bố trí diện tích cây xanh bảo đảm tỷ lệ theo quy định; không bố trí hố ga lắng cặn, tách váng dầu của nước mưa trước khi xả vào môi trường tiếp nhận; không ghi chép đầy đủ nhật ký vận hành của hệ thống xử lý nước thải tập trung; (4) Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không nạo vét, duy tu, bảo dưỡng định kỳ hệ thống thu gom, thoát nước mưa, nước thải theo quy định; (5) Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng đối với hành vi không thu gom, đấu nối triệt để nước thải của các cơ sở trong cụm công nghiệp vào hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung theo quy định.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 25/8/2022.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**

## **Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc phân bổ, cắt giảm, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương**

Ngày 28/6/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 80/NQ-CP về việc phân bổ, cắt giảm, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

Cụ thể, Chính phủ cho phép các bộ, cơ quan, địa phương được tiếp tục phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 đến ngày 28/6/2022.

Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan trung ương, địa phương liên quan báo cáo đề xuất Thủ tướng Chính phủ phương án cắt giảm, điều chỉnh số vốn ngân sách trung ương năm 2022 đến ngày 28/6/2022 chưa phân bổ hết theo đúng quy định tại Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ và các cơ

quan liên quan về nội dung, thông tin báo cáo, đề xuất.

Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương báo cáo kết quả phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tính toán, xây dựng dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2023 của các địa phương theo đúng quy định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất chế tài xử lý đối với các tổ chức, cá nhân chậm trễ và không hoàn thành việc phân bổ chi tiết, giải ngân vốn đầu tư công do nguyên nhân chủ quan, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2022.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/6/2022.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**

## **Thủ tướng Chính phủ có Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

Ngày 03/7/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 790/QĐ-TTg về việc thành lập Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái làm Trưởng ban Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Quyết định nêu rõ: Thành lập Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Ban chỉ đạo), là tổ

chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/1/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình (Nghị quyết số 11/NQ-CP).

Ban chỉ đạo có nhiệm vụ nghiên cứu, đề

xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến việc triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP.

Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến việc thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP.

Giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương trong việc thực hiện những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến việc triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP.

Về thành viên Ban Chỉ đạo, Quyết định nêu rõ: Trưởng Ban chỉ đạo là Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái. Các Phó Trưởng Ban gồm: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng (Phó Trưởng Ban thường trực); Thứ trưởng Bộ Tài chính Võ Thành Hưng; Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Phạm Thanh Hà.

Các Ủy viên Ban chỉ đạo gồm: Thượng tướng Lương Tam Quang, Thứ trưởng Bộ Công an; Thượng tướng Vũ Hải Sản, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Thị Thu Vân; Thứ trưởng Bộ Y tế Trần Văn Thuấn; Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Hoàng Hiệp; Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Phạm Anh Tuấn; Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Nguyễn Văn Hối; Thứ trưởng Bộ Công

Thương Nguyễn Sinh Nhật Tân; Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh; Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phạm Ngọc Thường; Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Lê Xuân Định; Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đoàn Văn Việt; Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Quý Kiên; Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Ngọc Liêm; Ủy viên Thường trực, Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội Lê Hoàng Anh; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Danh Huy; Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Dương Quyết Thắng.

Trưởng Ban chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động, phân công trách nhiệm cụ thể đối với các thành viên Ban chỉ đạo.

Các cơ quan có thành viên tham gia Ban chỉ đạo sử dụng bộ máy hiện có của mình (phân công cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý làm đầu mối) để giúp việc cho thành viên Ban chỉ đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo, có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban chỉ đạo, sử dụng bộ máy của mình để thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo theo chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo.

Ban chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động của Ban chỉ đạo định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng, cả năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**

## **Quyết định về nguyên tắc hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

Ngày 03/7/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 791/QĐ-TTg về nguyên tắc hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Theo đó, Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương 100% kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Trường hợp kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách vượt quá số nhu cầu kinh phí mà từng địa phương đã rà soát, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; địa phương phải sử dụng ngân sách địa phương và các nguồn lực hợp pháp theo quy định để chi trả cho người lao động theo đối tượng và mức hỗ trợ quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp cân đối ngân sách địa phương khó khăn không đủ nguồn lực để thực hiện, địa phương báo cáo Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra cụ thể việc bố trí, chi trả kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Đồng thời, Bộ Lao động - Thương binh và Xã

hội chịu trách nhiệm hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo số liệu (đối tượng, nhu cầu kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách) của các địa phương đảm bảo không vượt quá 6,6 nghìn tỷ đồng nguồn lực của ngân sách trung ương đã được quyết định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/1/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết số 521/NQ-UBTVQH15 ngày 14/6/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2021; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi và kinh phí còn lại của ngân sách trung ương năm 2021.

Bộ Tài chính căn cứ quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và nguyên tắc hỗ trợ quy định tại Quyết định này để xem xét, hỗ trợ kịp thời từ ngân sách trung ương cho từng địa phương.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo đúng khoản 5 Điều 13 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu báo cáo (đối tượng, kinh phí, ngân sách nhà nước thực hiện chính sách) của địa phương và đảm bảo chính xác chi trả đúng đối tượng và chế độ quy định.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**

## **Thông tư hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025**

Ngày 30/6/2022, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 01/2022/TT-BXD hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Đối tượng áp dụng Thông tư này là hộ nghèo, hộ cận nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025) trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã quản lý, đang cư trú trên địa bàn huyện nghèo và là hộ độc lập có thời gian tách hộ đến khi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 có hiệu lực thi hành tối thiểu 03 năm; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Đối tượng thụ hưởng hỗ trợ nhà ở không bao gồm các hộ đã được hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và các chương trình, đề án, chính sách khác.

Nguyên tắc thực hiện phải bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân. Ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu địa phương và sử dụng lao động tại chỗ để thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình. Hỗ trợ trực tiếp đến từng hộ nghèo, hộ cận nghèo. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số và hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng. Huy động từ nhiều nguồn vốn để thực hiện, kết hợp giữa nhà nước và nhân dân cùng làm theo nguyên tắc: Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở.

**Tiêu chí hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ nhà ở thuộc một trong các trường hợp sau:**

Hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở hoặc nhà ở thuộc loại không bền chắc (trong ba kết cấu chính là nền - móng, khung - tường, mái thì có ít nhất hai kết cấu được làm bằng vật liệu không bền chắc).

Diện tích nhà ở bình quân đầu người của hộ nghèo, hộ cận nghèo nhỏ hơn 8 m<sup>2</sup>.

Chưa được hỗ trợ nhà ở từ các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ của nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội hoặc tổ chức xã hội khác.

**Ưu tiên hỗ trợ trước cho các đối tượng theo thứ tự sau đây:**

- (1) Hộ nghèo dân tộc thiểu số.
- (2) Hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng.
- (3) Hộ nghèo, hộ cận nghèo có thành viên thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.
- (4) Hộ nghèo, hộ cận nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (người cao tuổi, neo đơn, khuyết tật).
- (5) Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.
- (6) Các hộ nghèo, hộ cận nghèo còn lại.

**Đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo có cùng mức độ ưu tiên, việc hỗ trợ được thực hiện theo thứ tự sau:**

(1) Hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở hư hỏng, dột nát (làm bằng các vật liệu nhanh hỏng, chất lượng thấp) có nguy cơ sập đổ, không đảm bảo an toàn.

(2) Hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở (là hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở riêng, hiện đang ở cùng bố mẹ nhưng đã tách hộ, ở nhờ nhà của người khác, thuê nhà ở - trừ

trường hợp được thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước).

(3) Hộ nghèo, hộ cận nghèo có đông nhân khẩu.

Bên cạnh đó, Thông tư cũng nêu rõ định mức hỗ trợ, nhà xây mới 40 triệu đồng/hộ; sửa chữa nhà 20 triệu đồng/hộ từ ngân sách trung ương.

Sau khi được hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa, nhà ở phải đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m<sup>2</sup>, đảm bảo "3 cứng" (nền - móng cứng, khung - tường cứng, mái cứng) và tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên. Các bộ phận nền - móng, khung - tường, mái của căn nhà phải được làm từ các loại vật liệu có chất lượng tốt,

không làm từ các loại vật liệu tạm, mau hỏng, dễ cháy.

Tùy điều kiện thực tế, các bộ phận nhà ở có thể làm bằng các loại vật liệu có chất lượng tương đương có sẵn tại địa phương đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đảm bảo thời hạn sử dụng. UBND các tỉnh (hoặc ủy quyền cho Sở Xây dựng) quy định chủng loại vật liệu địa phương cụ thể (nếu có), báo cáo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2022.

**Xem toàn văn tại ([www.moc.gov.vn](http://www.moc.gov.vn))**

## VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

### **Hà Nam: quy định chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh**

Ngày 21/6/2022, UBND tỉnh Hà Nam đã có Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND quy định chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

#### **Nội dung và chính sách hỗ trợ**

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (bao gồm: Hệ thống giao thông, chiếu sáng công cộng; Hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước; Hệ thống quản lý các chất thải, vệ sinh môi trường và các cấp công trình hạ tầng khác theo quy định của pháp luật) theo quy định tại Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

+ Hỗ trợ 50% chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi của dự án. Trường hợp chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội chỉ để cho thuê thì được hỗ trợ toàn bộ kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án.

+ Hỗ trợ theo cơ chế, khuyến khích ưu đãi

thêm của tỉnh: hỗ trợ 100% kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt

+ Các nội dung hỗ trợ khác liên quan đến phát triển nhà ở xã hội thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều kiện, nguyên tắc hỗ trợ**

Ngân sách tỉnh hỗ trợ chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo các mức quy định tại Điều 2 Quy định này.

Dự án phải đáp ứng các quy định của pháp luật về nhà ở và các quy định khác. Chủ đầu tư phải đảm bảo việc bán nhà, mua nhà, cho thuê nhà đúng đối tượng theo quy định tại Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014, Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP và khoản 16 Điều 1 Nghị định số 49/2021/NĐ-CP trong suốt vòng đời dự án.

Dự án hoặc từng giai đoạn của dự án đã hoàn thành, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành thi công xây dựng công trình, đủ điều kiện

đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật, đảm bảo theo đúng tiến độ từng giai đoạn đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận và cam kết của chủ đầu tư.

Đối với kinh phí giải phóng mặt bằng được xem xét hỗ trợ sau khi đã được giao đất, cho thuê đất; đối với kinh phí hỗ trợ hạ tầng được xem xét hỗ trợ sau khi hoàn thành nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng và được xác định theo suất đầu tư do Bộ Xây dựng công bố tại thời điểm xây dựng hoặc đơn giá, định mức được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp dự án có phân kỳ giai đoạn đầu tư thì được xem xét hỗ trợ theo phân kỳ giai đoạn của dự án (theo nguyên tắc nghiệm thu hoàn thành của từng dự án).

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kiểm tra, tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ kèm theo hồ sơ của từng dự án, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính trước ngày 01 tháng 7 của năm

trước năm kế hoạch. Trên cơ sở tổng nguồn vốn đầu tư năm kế hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến tổng kinh phí hỗ trợ cùng phương án phân bổ cho từng dự án, báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh theo quy định.

Căn cứ danh mục hỗ trợ đã được HĐND tỉnh phê duyệt, Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu cần) thẩm định, gửi Sở Tài chính cấp kinh phí hỗ trợ.

Căn cứ Quyết định hỗ trợ của UBND tỉnh và văn bản thẩm định của Sở Xây dựng, Sở Tài chính cấp kinh phí cho tổ chức, cá nhân được hưởng chính sách hỗ trợ. Quyết toán vốn hỗ trợ hàng năm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Kinh phí hỗ trợ từ Ngân sách tỉnh.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2022.

**Xem toàn văn tại ([www.hanam.gov.vn](http://www.hanam.gov.vn))**

## **Quảng Ninh: ban hành Quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh**

Ngày 21/6/2022, UBND tỉnh Quảng Ninh đã có Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này quy định về phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị, Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Quy định này áp dụng cho các đối tượng: các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố được phân công tổ chức lập, thẩm định, phê

duyet, Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh; các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tư vấn lập và các hoạt động liên quan đến thực hiện Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

### **Chính sách, nguyên tắc xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc**

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, các hội nghề nghiệp tham gia tài trợ tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc và tham gia giám sát thực hiện Quy chế quản lý kiến trúc khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Quy chế quản lý kiến trúc ngoài việc đảm bảo đáp ứng các yêu cầu được quy định tại



khoản 2 Điều 14 Luật Kiến trúc phải phù hợp với Quy hoạch tỉnh, các chương trình mục tiêu Quốc gia (ứng phó biến đổi khí hậu, đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh,...).

#### **Thẩm quyền tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc**

UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị và Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn thuộc phạm vi quản lý. Các bước lập Quy chế quản lý kiến trúc thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP.

Thời gian lập Quy chế quản lý kiến trúc thực hiện theo khoản 1 Điều 7 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP (thời gian lập Quy chế quản lý kiến trúc: đối với thành phố trực thuộc trung ương không quá 15 tháng; đối với các trường hợp còn lại không quá 12 tháng, kể từ thời điểm được giao lập quy chế).

#### **Thẩm quyền thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc**

Sở Xây dựng tổ chức thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc trên cơ sở đề nghị của cơ quan tổ chức lập Quy chế quản lý. Nội dung thẩm định và tổ chức lấy ý kiến về Quy chế quản lý kiến trúc trong quá trình thẩm định được thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP. Kết quả thẩm

định là điều kiện để cơ quan tổ chức lập Quy chế về quản lý kiến trúc trình phê duyệt theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP.

#### **Thẩm quyền phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc**

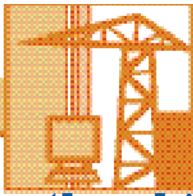
Sở Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị sau khi HĐND tỉnh thông qua trên cơ sở đề nghị của UBND cấp huyện. UBND cấp huyện phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn sau khi HĐND cùng cấp thông qua, trên cơ sở kết quả thẩm định của Sở Xây dựng.

#### **Rà soát, điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc**

Cơ quan tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc tại Điều 5 Quy định này có trách nhiệm tổ chức lập điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc theo quy định. Việc rà soát, đánh giá điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc thực hiện theo Điều 14 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP. Nội dung rà soát, điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc được thẩm định, phê duyệt, ban hành tại Quy định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Xem toàn văn tại  
([www.quangninh.gov.vn](http://www.quangninh.gov.vn))**



## Nghiệm thu nhiệm vụ “Nghiên cứu sử dụng bùn đỏ làm nguyên liệu thay thế đất sét trong sản xuất gạch lát sàn và ngói lợp”

Ngày 29/6/2022, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng họp đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu sử dụng bùn đỏ làm nguyên liệu thay thế đất sét trong sản xuất gạch lát sàn và ngói lợp” (mã số RD 75-20), do Viện Vật liệu Xây dựng chủ trì thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Vật liệu xây dựng Nguyễn Quang Hiệp chủ trì cuộc họp.

Trình bày sự cần thiết của nhiệm vụ, ThS. Nguyễn Hữu Tài chủ trì nhiệm vụ cho biết: bùn đỏ là chất thải của quy trình Bayer sản xuất nhôm (ôxít nhôm) từ quặng bauxite, có độ pH cao. Hiện nay tại Việt Nam, 2 dự án khai thác và chế biến quặng bauxite đang được triển khai là Tân Rai và Nhân Cơ ở Tây Nguyên thải ra lượng bùn đỏ khô ước khoảng 1,2 triệu tấn. Tức là cần phải có hồ chứa bùn đỏ với dung tích rất lớn ở khu vực Tây Nguyên. Sự an toàn của các hồ chứa bùn đỏ cũng như ảnh hưởng lâu dài tới môi trường, nguồn nước, hệ sinh thái của khu vực xung quanh đang là vấn đề rất được quan tâm. Nghiên cứu sử dụng bùn đỏ làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng vẫn luôn được khuyến khích tại Việt Nam, nhất là làm nguyên liệu thay thế các nguyên liệu tự nhiên để sản xuất vật liệu xây dựng. Việc nghiên cứu, sử dụng cần phù hợp với các chủ trương chính sách của Nhà nước, quy định về an toàn vệ sinh môi trường và hiệu quả kinh tế. Do đó, nhiệm vụ của Viện Vật liệu Xây dựng có thể xem như bước đi cần thiết để phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng từ phế thải bùn đỏ, giúp giảm nguồn bùn đỏ phế thải từ sản xuất nhôm.

Với các mục tiêu cụ thể: xây dựng quy trình công nghệ sản xuất gạch lát sàn và ngói lợp sử dụng bùn đỏ làm nguyên liệu thay thế 50% đất sét, chế tạo 100 viên gạch lát sàn kích cỡ 250 x 250 (mm) chất lượng đạt theo TCVN 7483:2005



Quang cảnh cuộc họp

Gạch ốp lát đùn dẻo - Yêu cầu kỹ thuật, chế tạo 100 viên ngói lợp 22 viên/m<sup>2</sup> chất lượng đạt theo TCVN 1452:2004 Ngói đất sét nung - Yêu cầu kỹ thuật, nhóm tác giả đã xác định rõ phương pháp nghiên cứu, nội dung nghiên cứu. Theo đó, sau khi xác định thành phần SiO<sub>2</sub>, Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>, Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>... trong nguyên liệu đất sản xuất gạch lát sàn và ngói lợp, phân tích thành phần khoáng, thành phần hạt, nhóm đã tiến hành nghiên cứu chế tạo mẫu phẩm trong phòng thí nghiệm, lựa chọn đường cong sấy, lựa chọn đường cong nung, xác định ảnh hưởng của nhiệt độ nung đến tính chất sản phẩm. Nhiệt độ nung được xác định là 1050°C cho gạch lát sàn và ngói lợp sử dụng 50% mẫu đất sét và 50% bùn đỏ Tân Rai.

Từ kết quả thử nghiệm, kiểm tra các tính chất của sản phẩm, nhóm tác giả đánh giá, lựa chọn, bổ sung để thiết lập quy trình công nghệ sử dụng 50% bùn đỏ thay thế đất sét trong phối liệu để sản xuất gạch lát sàn và ngói lợp.

Nhận xét về đề tài, các ủy viên phản biện và thành viên Hội đồng đều đánh giá cao tính cấp thiết, tính thực tế của đề tài, cũng như nỗ lực của nhóm tác giả để hoàn thành nhiệm vụ, đạt được mục tiêu nghiên cứu đề ra. Bên cạnh đó, để đề

tài hoàn thiện, các luận chứng logic và có tính thuyết phục hơn, các thành viên Hội đồng đã đóng góp nhiều ý kiến thiết thực: nguyên liệu bùn đỏ mới chỉ được quan tâm tới thành phần hóa học, chưa được quan tâm đầy đủ tới các tính chất cơ lý, do đó chưa có các phân tích tương ứng; bùn đỏ Tân Rai có hàm lượng kiềm dư rất nhiều sẽ ảnh hưởng tới độ bền của các máy móc thiết bị chế tạo gạch, ngói, điều này cần được nhóm tác giả lưu ý. Ngoài ra, quy trình công nghệ cần biên tập lại. Theo Phó Vụ trưởng Nguyễn Quang Hiệp, đề tài chưa thuyết phục về tính kinh tế, do đó nhóm tác giả cần xem xét đầy

đủ mọi khía cạnh của việc sử dụng bùn đỏ làm nguyên liệu thay thế để sản xuất gạch lát sàn và ngói lợp, đi sâu phân tích khía cạnh kinh tế nếu mở rộng quy mô sản xuất theo kiến nghị.

Kết luận cuộc họp, Phó Vụ trưởng Nguyễn Quang Hiệp lưu ý nhóm tác giả tiếp thu các ý kiến đóng góp của Hội đồng tư vấn, hoàn chỉnh báo cáo để trình lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định. Đề tài được Hội đồng nhất trí nghiệm thu, với kết quả xếp loại Khá.

Lê Minh

## Nghiệm thu Dự án sự nghiệp kinh tế của trường Đại học Xây dựng Miền Trung

Ngày 30/6/2022, Hội đồng tư vấn Bộ Xây dựng họp đánh giá, nghiệm thu Dự án sự nghiệp kinh tế “Điều tra, khảo sát thực trạng giảng dạy và học tập phần kết cấu bê tông cốt thép - Phần cấu kiện cơ bản và biên soạn giáo trình Bê tông cốt thép - Phần cấu kiện cơ bản theo TCVN 5574:2018 cho bậc đại học ngành Kỹ thuật xây dựng”. Dự án do trường Đại học Xây dựng Miền Trung chủ trì thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính Lê Đông Thành là Chủ tịch Hội đồng.

Trình bày về tính cấp thiết của Dự án, TS. Nguyễn Phan Duy chủ nhiệm Dự án cho biết: hiện nay, để giảng dạy và học tập học phần Kết cấu bê tông cốt thép chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng, các trường đại học trong nước sử dụng đề cương học phần và giáo trình đã cũ, hầu hết được biên soạn theo các tiêu chuẩn thiết kế cũ (từ TCVN 5574:2012 trở về trước). Bản thân TCVN 5574:2012 qua một thời gian áp dụng đã bộc lộ nhiều bất cập, và được thay thế bằng tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. So với phiên bản cũ, tiêu chuẩn mới có nhiều thay đổi về vật liệu sử dụng, phương



Đại diện nhóm Dự án báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng

pháp tính toán và cấu tạo.

Xuất phát từ thực tế trên, để đạt hiệu quả cao trong giảng dạy và học tập học phần Kết cấu bê tông cốt thép ngành Kỹ thuật xây dựng, bậc đại học, việc xây dựng lại đề cương và giáo trình theo tiêu chuẩn hiện hành là rất cần thiết.

Từ kết quả rà soát, phân tích, đánh giá thực trạng về tài liệu giảng dạy và sử dụng tài liệu để giảng dạy, học tập tại các trường khu vực Miền Trung - Tây Nguyên và một số trường đào tạo ngành xây dựng phía Bắc và phía Nam, đánh giá khả năng áp dụng tài liệu được biên soạn theo TCVN 5574:2018 phục vụ công tác giảng

dạy và học tập, nhóm Dự án đã đề xuất đề cương, nội dung chi tiết, đồng thời tổ chức biên soạn nội dung chi tiết cho giáo trình Kết cấu bê tông cốt thép - Phần cấu kiện cơ bản theo TCVN 5574:2018 cho bậc đại học, gắn với nhu cầu thực tiễn đề ra. Trong quá trình thực hiện, nhóm đã kết hợp tham khảo tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập của các trường đại học trong nước có đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng và tài liệu của Liên bang Nga; tham khảo TCVN 5574:2012, TCVN 5574:2018 và tiêu chuẩn tương ứng của Liên bang Nga SP 63.13330.2012; tham khảo các quy định pháp lý hiện nay của nước ta liên quan tới nhu cầu nhân lực của ngành xây dựng, các quy định về đào tạo đại học, mở ngành đào tạo mới, khối lượng kiến thức tối thiểu bậc đại học... Sản phẩm của nhóm Dự án (Giáo trình Bê tông cốt thép 1 - Phần cấu kiện cơ bản) đã cập nhật những kiến thức mới nhất và lồng ghép với các kiến thức thực tế.

Nhận xét về kết quả thực hiện Dự án, các chuyên gia phản biện và thành viên Hội đồng

đều đánh giá cao công sức của nhóm tác giả để thực hiện khối lượng công việc rất lớn, về cơ bản đáp ứng các yêu cầu mục tiêu đề ra. Giáo trình được biên soạn 466 trang, có nhiều điểm mới so với các giáo trình trước đây, khối lượng bài tập lớn, có nhiều sơ đồ tính toán giúp sinh viên tham khảo và áp dụng vào tính toán ngay. Bên cạnh đó, Hội đồng đóng góp nhiều ý kiến để các tác giả lưu ý chỉnh sửa, hoàn thiện các sản phẩm Dự án. Theo đó, cần bổ sung thêm các tiêu chí khảo sát trong phiếu khảo sát, chú trọng khảo sát ý kiến chuyên gia để tăng tính thuyết phục cho sản phẩm Dự án; cần phân tích sâu hơn các kết quả khảo sát; biên soạn lại các sản phẩm cho phù hợp với yêu cầu đưa ra trong hợp đồng.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Lê Đông Thành nhất trí với toàn Hội đồng, nghiệm thu Dự án sự nghiệp kinh tế do Đại học Xây dựng Miền Trung thực hiện, với kết quả đạt loại Khá.

Lê Minh

## **Nghiệm thu các dự thảo tiêu chuẩn Việt Nam do Viện Vật liệu xây dựng thực hiện**

Ngày 4/7/2022, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng đánh giá, nghiệm thu 2 dự thảo tiêu chuẩn Việt Nam do Viện Vật liệu xây dựng chủ trì thực hiện, bao gồm TCVN “Bê tông - Phương pháp xác định hệ số dịch chuyển ion clo”; TCVN “Bê tông - Phương pháp xác định điện trở suất khối hoặc điện dẫn suất khối”. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Lê Minh Long - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện các nhiệm vụ, thay mặt nhóm nghiên cứu, ThS. Phan Văn Quỳnh nêu lên lý do, sự cần thiết biên soạn 2 tiêu chuẩn đồng thời cho biết, 2 dự thảo tiêu chuẩn được xây dựng trên cơ sở biên dịch các tiêu chuẩn nước ngoài, có chỉnh sửa đảm bảo

đồng bộ với hệ thống TCVN.

Dự thảo tiêu chuẩn “Bê tông - Phương pháp xác định hệ số dịch chuyển ion clo” quy định các phương pháp xác định hệ số thấm ion clo ở trạng thái không ổn định của mẫu bê tông ở độ tuổi xác định. Phương pháp thử nghiệm này không tính đến bất kỳ sự tương tác nào của bê tông đối với dung dịch muối theo thời gian và không áp dụng cho các mẫu bê tông đã được xử lý bề mặt, ví dụ như chất chống thấm silanes. Kết quả thử nghiệm là chỉ số độ bền liên quan đến khả năng chống lại sự thâm nhập ion clo của bê tông. Nếu cốt liệu hoặc bất cứ thành phần nào khác có khả năng dẫn điện sẽ ảnh hưởng đến mức độ dịch chuyển ion clo của



Quang cảnh cuộc họp

bê tông. Mức độ ảnh hưởng này được tính đến khi thiết lập các ngưỡng giá trị. Việc so sánh mức độ dịch chuyển ion clo sẽ không chính xác nếu ảnh hưởng của cốt liệu làm sai lệch giá trị căn bậc hai của độ sâu thâm nhập ion clo.

Dự thảo tiêu chuẩn “Bê tông - Phương pháp xác định điện trở suất khối hoặc điện dẫn suất khối” quy định phương pháp xác định điện trở suất khối hoặc điện dẫn suất khối của mẫu bê tông đúc hoặc mẫu lõi khoan sau khi ngâm trong nước bão hòa dung dịch lỗ rỗng mô phỏng để đánh giá nhanh khả năng chống lại sự thâm nhập của chất lỏng và các ion xâm thực hòa tan. Mục đích việc ngâm mẫu trong dung dịch lỗ rỗng mô phỏng là đảm bảo các lỗ rỗng mao quản và lỗ rỗng gel của mẫu thử bão hòa gần như hoàn toàn. Khi so sánh 2 mẫu bê tông, cần sử dụng cùng một dung dịch ngâm mẫu, mức độ bão hòa càng gần nhau thì kết quả càng chính xác.

Tại cuộc họp, Hội đồng tư vấn Bộ Xây dựng ghi nhận nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong quá

trình thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ được giao, đồng thời đánh giá, trong khuôn khổ thời hạn được giao, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành đầy đủ số lượng sản phẩm theo hợp đồng; nội dung Báo cáo tổng kết bám sát đề cương đã được phê duyệt. Các dự thảo tiêu chuẩn có bố cục hợp lý, tuân thủ đúng cách thức trình bày tiêu chuẩn Việt Nam và đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa chất lượng các dự thảo tiêu chuẩn, nhóm nghiên cứu cần rà soát, sử dụng đồng nhất các thuật ngữ chuyên ngành; chỉnh sửa các lỗi chế bản, lỗi dịch thuật.

Về tên dự thảo tiêu chuẩn, Hội đồng góp ý nhóm nghiên cứu cần xem xét, chỉnh sửa tên tiêu chuẩn “Bê tông - Phương pháp xác định hệ số dịch chuyển ion clo” thành “Phương pháp thử bê tông - Xác định hệ số thấm clorua”; chỉnh sửa tên tiêu chuẩn “Bê tông - Phương pháp xác định điện trở suất khối hoặc điện dẫn suất khối” thành “Bê tông - Phương pháp xác định điện trở suất hoặc điện dẫn suất”.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Lê Minh Long đề nghị nhóm nghiên cứu xem xét, tiếp thu đầy đủ ý kiến của các thành viên Hội đồng, sớm chỉnh sửa, hoàn thiện các báo cáo tổng kết và 2 dự thảo tiêu chuẩn; trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét theo quy định.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí nghiệm thu 2 dự thảo tiêu chuẩn nêu trên, với kết quả cùng đạt loại Khá.

**Trần Đình Hà**

## Thế giới nước

Springwoods Village từng là một khu rừng rộng 2.000 mẫu Anh ở rìa phía bắc của Houston, hiện đang được chuyển đổi thành một cộng đồng sử dụng hỗn hợp, bao gồm văn phòng, khu dân cư, bán lẻ, giải trí và không gian xanh. Nhà phát triển (CDC Houston) đã bỏ

sung hệ thống quản lý nước tự nhiên vào dự án của mình. Năm 2010, CDC bắt tay vào kế hoạch tổng thể để triển khai dự án trị giá 10 tỷ USD trên diện tích 1.600 mẫu Anh, với 4.000 đến 5.000 ngôi nhà và căn hộ dự kiến sẽ được xây dựng trong khoảng cách có thể đi lại từ



Cảnh quan tự nhiên của Springwoods Village



Công viên City Place trong Springwoods Village - thiết kế của OJB Landscape

trung tâm thành phố Houston cách đó 25 dặm.

Diện mạo có ý nghĩa của Springwood Village là có cả một vùng cảnh quan tự nhiên rộng lớn. Trong khu vực vừa hoàn thành của vùng phát triển phía đông, CDC đã đặt công ty kiến trúc OJB Landscape thiết kế cảnh quan (hoàn thành từ năm 2016), đem lại chức năng thư giãn đồng thời có mục đích quản lý nước mưa. Công viên City Place rộng 32 mẫu Anh có đầy đủ thác nước, cầu, đường sắt với một lối đi lót ván len lỏi qua những bãi cỏ non, cỏ dại, cỏ cốc Texas, cùng nhiều cây bách, cây thông loblolly và cây sồi nước. Trong công viên có một công trình có tên để nhớ là Hành lang thoát nước 1 (DC-1) và một chuỗi 8 ao nước được sắp xếp để chống lụt. Theo ông Warren Wilson, Phó Chủ tịch điều hành OJB, hệ thống quản lý nước mưa sẽ được xem như một điều vô cùng thú vị, và được tích hợp vào cảnh quan của khu công viên rộng lớn. Hành lang thoát nước không chỉ thực hiện vô số công việc thầm lặng trong mọi hiện tượng thời tiết, mà rất hài hòa với cảnh quan chung, dường như đã hiện hữu ở đây từ rất lâu.

Trái với công viên City Place có DC-1 là tổ hợp thứ hai - một vùng đất đô thị rộng 60 mẫu Anh, với cơ sở hạ tầng hoàn thành năm 2019. Đây là hỗn hợp các tòa nhà công sở, khách sạn, khu chung cư, cửa hàng bán lẻ, tiệm ăn... đã mở cửa hoặc đang hoàn thiện, được xây quanh một quảng trường to kéo dài và dốc dần

về phía đông để gặp DC-1 và các cơ sở phụ trợ của DC-1.

Khi OJB chịu trách nhiệm với mọi thiết kế cảnh quan cũng như lên kế hoạch tổng thể về hành lang thoát nước và công viên, công ty đã trao đổi với CDC Houston về kế hoạch tổng thể chung cho City Place, gồm một mạng lưới các tòa nhà 250 x 400 ft, và phần quảng trường kéo dài được làm xanh mát bởi thảm thực vật. Cỏ phát triển mạnh trong các khe hở có khoảng cách đều đặn 7 inch. giữa các tấm ván lát lối đi bộ. Cùng với các đài phun nước hình chữ nhật bằng thép không rỉ, các lối đi này nhấn mạnh sự thiết kế hợp lý: các tính năng nhân tạo của nó tương phản nhẹ nhàng với công viên sinh thái.

Yếu tố quan trọng nhất của tổ hợp 2 phần này là hạ tầng thoát nước, đặc biệt thú vị khi mục đích xây dựng được “giấu kín” và thiết kế trông rất tự nhiên. CDC đã cảnh báo nghiêm khắc về yêu cầu phải có hệ thống quản lý nước mưa tốt: khu vực này nổi tiếng là bằng phẳng và hay lụt lội, trong khi biến đổi khí hậu không chỉ ẩm hơn, mà tương lai sẽ còn ẩm hơn. Trong lúc các nhà xây dựng đang dọn dẹp sơ bộ mặt bằng cho Làng Springwood thì công ty đã tiến hành chuẩn bị cho không gian xanh, với việc trồng 2200 cây xanh ở công viên City Place và khu City Place như một nỗ lực tái tạo rừng.

Springwood Village tuân thủ hoàn toàn các yêu cầu của hạt về sự phát triển ít gây ảnh hưởng và có hạ tầng xanh, nhưng vẫn mang lại nhiều lợi

ích khi được chọn là khu vực phát triển tốt, điều này cho phép hạt có thể thu thuế tài sản để xây dựng và vận hành hạ tầng dành cho thoát nước mưa, xử lý nước thải và cung cấp nước.

Thời gian là quyết định, DC-1 và công viên City Place đã sẵn sàng năm 2018 khi trận bão Harvey tấn công, vì thế khu vực này đã vượt qua đầy ấn tượng lượng mưa dai dẳng 4 ngày với mức ngập 30 in (FEMA gọi đây là lượng nước mưa lớn nhất của một cơn bão được ghi nhận ở Mỹ) mà không bị lụt lội nghiêm trọng ở khu văn phòng và nhà ở.

Nói thêm về DC-1, 4 hành lang thoát nước nữa phục vụ cho toàn bộ khu vực Springwoods Village. Khi ngập lụt xảy ra, các hành lang thu nhận nước và xả từ từ lượng nước thừa vào con sông nhỏ Spring rồi chảy vào hồ nhân tạo Houston. Việc dẫn nước vào các đường ống được tránh tối đa, nước chỉ chảy chậm lại và được xả từ từ ra sông Spring.

DC-1 là phần gây ấn tượng nhất của hệ thống hạ tầng nước mưa ở Springwoods Village. Bình thường các ao chứa của nó đồng thời chứa 50 triệu gallon, nhưng trong các cơn bão chúng có thể tích trữ tới 126 triệu gallon. Hệ thống này cũng lọc các chất nhiễm bẩn, bùn, cặn lắng rồi đưa nước đã qua xử lý từ khu vực xả nước ra sông Spring. Còn các hồ chứa và đập nước sẽ là nơi để những người thích chèo thuyền thảnh thơi tới.

Để nỗ lực khử chất nhiễm bẩn, các kiến trúc sư cảnh quan đã trồng các cây mọc trong nước có thể hút các chất bẩn như phân bón và giúp

ngăn ngừa tảo phát triển. Các bụi cây, cỏ tự nhiên và hoa dại được trồng giữa các bề mặt không thấm nước, còn các ao nước giúp lọc sạch kim loại nặng, dầu mỡ và các chất ô nhiễm khác. Các loại thực vật này cũng làm chậm dòng nước chảy và giúp các chất trên thấm vào nền đất.

Khu vực rộng lớn được phủ xanh của công viên và các không gian mở đã cuốn hút nhiều người từ khu vực trung tâm thành phố bên ngoài Springwoods. Những cây cầu bắc qua các hồ chứa nước và các lối đi bộ sẽ đem lại cho khách tham quan cảm giác sống giữa thiên nhiên, là nơi để họ trốn cái nóng và hơi nồm của khí hậu Texas: các vòm lá cây có thể giúp nhiệt độ giảm thêm 100 F. Tùy theo mùa, hoa dại và thảm cỏ tự nhiên sẽ bổ sung thêm màu sắc, hương thơm để bầu không khí luôn tươi mới, trong lành.

Trong quảng trường City Place, mọi người thích ngồi dưới tán cây hoặc khám phá các hoạt động ngoài trời. Đó là một ý tưởng xã hội về sự kết nối với bên ngoài. Tại cả hai công trình cảnh quan nhân tạo này của Springwood Village, OJB đã đề xuất sự tiếp xúc với thiên nhiên thông qua thiết kế âm thanh theo môi trường. Khu vực này thực sự có lợi ích môi trường và còn nhiều tiềm năng vẫn đang đợi những khám phá mới.

*Tạp chí Architecture Record số 9/2020*

**ND: Lê Minh**

## Giải pháp thông minh trong an toàn cháy ở các thành phố thông minh

Theo nhiều số liệu thống kê, hơn một triệu vụ hỏa hoạn xảy ra hàng năm gây nhiều thiệt hại về người và của. Do đó, các kỹ sư đang phát triển các thiết bị phát hiện cháy tiên tiến để hỗ trợ bảo vệ sức khỏe và an toàn cho người

dân. Những công nghệ tiên tiến này được áp dụng cho các thành phố thông minh để tạo ra một hệ thống an ninh toàn diện.

Các nhà phát triển thành phố sử dụng giải pháp IoT để kết nối hệ thống báo động của các

tòa nhà dân cư và thương mại với các chuyên gia ứng phó khẩn cấp. Công nghệ có thể cải thiện thời gian phản hồi và giảm thiểu tác hại về mặt xã hội, kinh tế và môi trường.

## **Những thách thức về an toàn cháy hiện nay**

Năm 2020, cháy rừng đã nhấn chìm bờ biển phía tây nước Mỹ. Đám cháy đã lan sang Los Angeles và phá hủy hơn 17.000 tòa nhà dân cư và thương mại. Khi biến đổi khí hậu tiếp tục ảnh hưởng đến hệ sinh thái toàn cầu, người dân đối mặt với nhiều thảm kịch liên quan đến hỏa hoạn hơn. Khi nhiệt độ của Trái đất tăng lên, tốc độ bay hơi tăng lên, sự dịch chuyển của nước gây ra hạn hán kéo dài ở nhiều vùng khác nhau. Cháy rừng nhanh chóng lan nhanh và phá hủy tài sản, môi trường sống tự nhiên và bầu khí quyển ở các vùng có lượng mưa thấp. Các đám cháy thải ra lượng lớn carbon dioxide, oxit lưu huỳnh, cacbon monoxit và oxit nitơ. Khí thải góp phần làm tăng nhiệt độ toàn cầu. Bảo vệ toàn bộ hệ sinh thái là điều cần thiết để duy trì tài nguyên thiên nhiên phong phú. Cơ sở dữ liệu và cảm biến IoT sẽ giúp bảo vệ các tài nguyên quan trọng này.

Thời gian phản ứng của lính cứu hỏa ảnh hưởng đáng kể đến an toàn của người dân trong các tình huống khẩn cấp. Một ngọn lửa nhỏ chỉ mất chưa đầy nửa phút để trở thành ngọn lửa lớn. Công nghệ IoT giúp theo dõi một vị trí khẩn cấp và xác định tuyến đường nhanh nhất ở đó. Nhân viên cứu hỏa sử dụng công nghệ này để cải thiện thời gian phản ứng của họ và bảo vệ người dân trong khu vực. Cảm biến thông minh giúp thông báo cho các đầu cầu được kết nối về nhu cầu ứng phó, tự động chặn đường và định tuyến lại, nhường đường cho các phương tiện khẩn cấp.

## **Cung cấp thêm thông tin cho nhân viên cứu hỏa**

Các cảm biến và màn hình tòa nhà thông minh cung cấp thông tin cần thiết cho lực lượng cứu hỏa, giúp họ phát hiện vị trí và nguyên nhân hỏa hoạn, giúp các chuyên gia ứng phó hiệu quả. Cải thiện luồng thông tin cũng giúp giảm thiểu tai nạn tại chỗ, bảo vệ các nhân viên cứu hỏa. Nhân viên cứu hỏa có thể đeo thêm các thiết bị thông minh để theo dõi sức khỏe và sự an toàn của mình.

## **Giám sát nhân viên cứu hỏa tại chỗ**

Các kỹ sư đã phát triển mũ bảo hiểm và các thiết bị bảo vệ khác với màn hình carbon monoxide. Mũ cứng thông minh chứa các cảm biến nằm trên trán của người đội. Các cảm biến đo nồng độ oxy trong máu của lính cứu hỏa và xác định mức độ phơi nhiễm carbon monoxide của họ. Các thiết bị tiên tiến có thể tự động chuyển tiếp dữ liệu đến những người chỉ huy bên ngoài một tòa nhà đang cháy. Khi chiếc mũ phát hiện ngộ độc khí carbon monoxide, sẽ cảnh báo cho các chuyên gia, do đó lính cứu hỏa có thể được di dời khỏi hiện trường khi sức khỏe và sự an toàn của họ bị đe dọa.

## **Các biện pháp ứng phó đám cháy chủ động**

Các kỹ sư cũng sử dụng các công nghệ IoT để tạo ra các thiết bị phản ứng cháy tự động. Cư dân đô thị đang sử dụng thiết bị báo cháy thông minh để nâng cao hiệu quả an toàn. Các thiết bị thông báo cho cư dân và chủ sở hữu tòa nhà về đám cháy thông qua kết nối điện thoại thông minh, giúp họ nhanh chóng phản ứng với các trường hợp khẩn cấp ngay cả khi đang ở xa tòa nhà. Các chuyên gia IoT cũng đang kết nối hệ thống báo động khói thông minh với vòi phun nước tự động. Cảm biến khói sẽ cảnh báo nguy hiểm bên trong tòa nhà và kích hoạt các vòi phun nước hoạt động.

Công nghệ phát hiện giúp thông báo cho các nhóm ứng phó khẩn cấp về hỏa hoạn. Họ



sẽ phản hồi nhanh chóng bằng cách gửi một thiết bị bay không người lái đến hiện trường và đánh giá mức độ nghiêm trọng của đám cháy. Công nghệ này giúp giảm thiểu thiệt hại một cách hiệu quả và cải thiện sức khỏe và sự an toàn của người dân.

Người dân đang bắt đầu lắp đặt hệ thống báo khói và vòi phun nước thông minh trong nhà. Với các hệ thống báo cháy thông minh, người dân sẽ thấy nhiều hệ thống cứu hỏa chủ động hơn xung quanh họ. Thành phố New York

đang áp dụng các cảm biến và camera thông minh để tăng cường an ninh. Khi thành phố tiếp tục lắp đặt các thiết bị kết nối, các thiết bị sẽ giúp kết nối với hệ thống báo cháy và các hệ thống khác. Theo thời gian, các hệ thống sẽ cải thiện sự an toàn của thành phố.

*Nguồn: <https://smartcity.press/iot-for-fire-safety/>*

**ND: Mai Anh**

## Vai trò của kiến trúc cảnh quan trong việc hình thành các không gian công cộng trong đô thị

Không gian công cộng đô thị là nơi mọi cư dân địa phương đều có thể sử dụng mọi lúc, nơi tập trung một phần căn bản trong đời sống thường ngày của người dân - các quảng trường, khu vực nghỉ dưỡng, vườn hoa, công viên, sân thể thao, đường phố, đại lộ cây xanh, khu vực ven bờ... Bài viết sẽ xem xét vai trò của kiến trúc cảnh quan trong quá trình hình thành các không gian công cộng, khắc họa các đặc điểm và nguyên tắc cơ bản trong thiết kế các khu vực công cộng, qua đó làm phong phú thêm kinh nghiệm của Liên bang Nga trong lĩnh vực quy hoạch đô thị, trên cả hai phương diện lý thuyết và thực tiễn. Qua một số ví dụ tiêu biểu, không chỉ kinh nghiệm tái thiết và thiết kế các không gian công cộng mà cả những định hướng ưu tiên trong việc nghiên cứu các dự án cải thiện cảnh quan các khu vực đô thị cũng sẽ được làm rõ. Trong kiến trúc cảnh quan hiện đại, vấn đề này rất cấp thiết bởi hiện nay ở nhiều thành phố, nhu cầu hình thành và cải thiện cảnh quan các khu vực nghỉ ngơi giải trí đang tăng lên. Trong tương lai gần, trong lĩnh vực thiết kế không gian công cộng tại các thành phố của Nga sẽ phát triển một giải pháp có tính chiến lược và sáng tạo kết hợp nghệ thuật, khoa học và kỹ thuật vào thiết

kế cảnh quan. Các nguyên tắc thiết kế được phân tích sau đây đã được phản ánh trong quy hoạch tổng thể của đa số các thành phố Nga, qua đó hình thành hình ảnh riêng và độc đáo cho mỗi thành phố.

Cảnh quan đô thị hiện đại thay đổi linh hoạt dựa trên nền tảng là các lĩnh vực xã hội, kinh tế và môi trường. “Chịu ảnh hưởng của các điều kiện xã hội mới và năng lực vật chất của người dân, dưới tác động của sự phát triển công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật, hình dung của con người về nơi sinh sống của mình, những đánh giá về tính tiện nghi, mức độ hài lòng đều sẽ thay đổi”.

Cảnh quan phản ánh lịch sử của thành phố, di sản thiên nhiên cũng như di sản văn hóa của thành phố. Các quá trình đô thị diễn ra trong một thành phố hiện đại cũng được đặc trưng bởi kiến trúc cảnh quan.

Trong xã hội hiện đại, bảo vệ môi trường đang trở thành nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Do đó, không chỉ kiến trúc cảnh quan mà cả nhiều khoa học khác (kinh tế, sinh thái, xã hội học, năng lượng, tiết kiệm tài nguyên) đều có ảnh hưởng nhất định tới các đặc điểm cũng như cấu trúc cảnh quan. Trong thực tiễn kiến trúc,



Miracle Garden - vườn hoa giữa sa mạc tại Dubai (UAE)



"Vườn treo" Marquessac kỳ thú của Pháp

hình thành các không gian công cộng luôn được chú trọng, điều này được lý giải bởi vai trò căn bản của các khu vực này đối với việc lập quy hoạch và diện mạo kiến trúc nghệ thuật của mỗi thành phố.

Các nguyên tắc cơ bản để thiết kế không gian công cộng đã được phát triển bởi các nhà quy hoạch Nga trong thế kỷ XX. Các quy tắc để tạo ra không gian công cộng tiện nghi được thực hiện trong các dự án của hầu hết các thành phố Nga.

Cảnh quan đô thị được coi là nền tảng cho việc quy hoạch và phát triển không gian đô thị, dựa vào đó là các quá trình xã hội, môi trường, văn hóa và sản xuất.

Không gian công cộng trước hết cần thích ứng (được thiết kế và vận hành để đáp ứng nhu cầu của người dùng; dân chủ (bảo đảm việc tiếp cận của mọi nhóm dân cư); có ý nghĩa (cho phép mọi người tự do tương tác với thế giới bên ngoài và tự do phát triển).

Các dự án cảnh quan hiện đại trong chính trang đô thị và xanh hóa các không gian công cộng được chia thành nhiều loại:

- Các dự án hạ tầng ("Vườn treo" của Marquessac);
- Các dự án quy mô nhỏ bao gồm các di sản văn hóa và thiên nhiên quan trọng (dự án cảnh quan Versailles hiện đại);
- Các dự án có tầm quan trọng khu vực (Park Bagatelle tại Paris).

- Các dự án xem xét việc mở rộng lãnh thổ (Miracle Garden tại Dubai);

Các nguyên tắc cơ bản trong thiết kế không gian công cộng gồm có tương tác với môi trường xung quanh, cấu trúc hóa, tối ưu hóa, tính kế tục và hài hòa. Trong đó, tương tác với môi trường là nguyên tắc thiết kế chủ đạo, bao gồm kết nối về chức năng và bố cục của không gian công cộng với các yếu tố trong môi trường đô thị. Các yếu tố này gồm cảnh quan tự nhiên và các hình thức phân vùng kiến trúc khác. Nhờ nguyên tắc tương tác với môi trường, các phần khác nhau của mỗi thành phố, các khu vực kiến trúc cũng như khu vực cảnh quan tự nhiên được hợp nhất với nhau, đưa đến kết quả là các không gian công cộng mới và hiện đại phát triển. Có thể lấy khu vực ven bờ sông Enisei tại Divnogorsk làm ví dụ về dự án cảnh quan được xây dựng theo nguyên tắc tương tác với môi trường.

Ngày nay, khu vực ven bờ sông tại Divnogorsk là trung tâm thu hút cư dân của Krasnoyarsk và các thành phố lân cận khác. Sau khi cải thiện cảnh quan khu ven bờ, hàng ngày có rất nhiều người đến thăm nơi này. Từ đây có một tầm nhìn tuyệt đẹp ra bờ đối diện của sông Enisei và dãy Divna (tên dãy núi được đặt cho thành phố và bản thân trở thành biểu tượng của thành phố). Tính đến nguyên tắc tương tác với môi trường, khu vực ven bờ được chia thành nhiều khu chức năng: khu vui chơi



*Khu vực ven bờ sông Enisei tại thành phố Divnogorsk (Nga) sau khi tiến hành dự án cải thiện cảnh quan*

dành cho trẻ em có công viên giải trí và khu đi bộ có hàng rào; khu nghỉ dưỡng bao gồm vườn hoa với những băng ghế gỗ dài rất thoải mái, xích đu, trung tâm thông tin và nơi ăn uống công cộng. Ngoài ra, trên bờ kè còn có khu vực luyện tập thể thao với các loại thiết bị tập luyện. Nếu muốn, khách có thể đi xuống bờ sông Enisei và cho vịt ăn, chụp ảnh kỷ niệm. Bờ sông Enisei ở Divnogorsk từ lâu đã trở thành điểm tham quan không thể bỏ qua của khách du lịch.

Cấu trúc hóa - nguyên tắc cho kết quả là hình thành nhiều loại cơ sở hạ tầng: hạ tầng sản xuất, xã hội, giải trí, giao thông, cảnh quan, lịch sử - văn hóa, ngoài ra còn có các không gian công cộng nơi tăng cường hoạt động của dân cư. Ưu điểm của nguyên tắc cấu trúc hóa ở chỗ phương pháp này đòi hỏi trong quy hoạch tổng thể cần phát triển không gian công cộng của các khu vực lãnh thổ và khu vực chức năng. Một ví dụ nổi bật là quảng trường trung tâm ở thành phố Izhevsk.

Quảng trường chính tại thủ đô nước Cộng hòa tự trị Udmurt là trung tâm văn hóa và chính trị xã hội, nằm ở trung tâm thành phố, được xây dựng vào nửa cuối thế kỷ XX theo quy hoạch tổng thể của Izhevsk. Quảng trường trung tâm tọa lạc tại một trong những điểm cao nhất của thành phố, do đó từ đây mở ra tầm nhìn toàn cảnh thành phố. Khu vực quảng trường bắt đầu từ Tòa nhà Chính phủ và kết thúc gần tượng đài “Tình hữu



*Quảng trường trung tâm Izhevsk (Cộng hòa tự trị Udmurt, Nga)*

ngợi giữa các dân tộc”. Phía sau tượng đài là đường đi xuống bằng các bậc thang, dọc theo đó có thể đến thẳng bờ kè hồ nước.

Quảng trường trung tâm là một trong những nơi nghỉ ngơi yêu thích nhất của người dân, vì nó là một phần của tuyến đi bộ kéo dài từ các đường phố trung tâm đến bờ kè. Sử dụng nguyên tắc cấu trúc hóa, các không gian công cộng được hình thành trên quảng trường nhằm thúc đẩy và nâng cao chất lượng hoạt động của cư dân, với nhiều loại hình hạ tầng phong phú. Quảng trường chia ra nhiều khu vực để nghỉ ngơi và giải trí, điểm hấp dẫn nhất là đài phun nước nhạc màu.

Tối ưu hóa là nguyên tắc thiết kế trên cơ sở tổ chức các không gian công cộng có tính đến các đặc điểm riêng của mỗi thành phố. Nguyên tắc này dựa trên các kế hoạch và chương trình phát triển đô thị, đưa đến phát triển các khu dân cư, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và hình thành các không gian công cộng mới. Một ví dụ cho nguyên tắc tối ưu hóa là công viên Gaidar ở Arzamas. Công viên nằm ở trung tâm thành phố, trên ranh giới với khu tập trung dân cư lịch sử.

Trước đây, lãnh thổ này có nhiều mỏ khai thác đất sét để làm gạch. Do đó, địa hình nơi này phức tạp với sự chênh lệch độ cao rất lớn. Chính từ những viên gạch nguyên liệu đất sét đó, trung tâm lịch sử của Arzamas đã được hình thành.



*Dự án tái thiết quảng trường Azprisk tại Naberezhnye Chelny (Nga)*

Công viên được khánh thành vào năm 1957, mang tên nhà văn viết truyện thiếu nhi nổi tiếng A. Gaidar. Lãnh thổ công viên bao gồm khu vực cây xanh, hồ nước nhỏ, sân chơi dành cho trẻ em, các điểm tham quan, câu lạc bộ cờ vua, khu vực tượng đài và một số di tích. Ý tưởng về công viên Gaidar ở Arzamas được phát triển theo nguyên tắc tối ưu hóa, như một mắt xích liên kết trung tâm lịch sử của thành phố và khu dân cư ngoại vi. Để thực hiện ý tưởng này, các giải pháp kiến trúc, chức năng đã được áp dụng.

Nhờ nguyên tắc tính kế thừa, các truyền thống quy hoạch có giá trị sẽ được phát huy. Nguyên tắc này giúp bảo tồn và sử dụng di sản lịch sử - văn hóa để tổ chức các không gian công cộng. Kết quả của việc cải thiện các không gian công cộng liên quan tới hạ tầng lịch sử và văn hóa là sự phát triển lĩnh vực kinh tế đô thị. Có thể lấy dự án tái thiết quảng trường chính Azprisk ở Naberezhnye Chelny làm ví dụ cho một cách nhìn hoàn toàn mới về vai trò của không gian công cộng trong đô thị.

Trước khi được xây dựng lại, quảng trường chỉ đông người vài lần trong năm, vào những ngày lễ lớn của thành phố, và hầu như trống vắng suốt thời gian còn lại. Trong quá trình tái thiết có tính đến nguyên tắc kế thừa, trục đi bộ đã được dịch chuyển từ trung tâm ra rìa quảng trường, nơi cây xanh được trồng dày đặc: cây bồ đề, phong đỏ, bàng xanh. Nhờ vậy, việc di chuyển xung quanh quảng trường được bảo vệ



*Khu công viên tưởng niệm mới dưới chân đồi Mamaev Kurgan, Volgograd (Nga)*

tránh nắng, gió đồng thời tạo sự kết nối với các công trình xây dựng xung quanh quảng trường. Tại khu vực đi bộ mới này, các quầy bán hàng, khu trò chơi, khu vực ngắm cảnh được hình thành. Quảng trường đã biến thành không gian công cộng hấp dẫn, năng động, đa năng có tính đến mong muốn của các nhóm dân cư khác nhau. Tại khu vực trung tâm được giải phóng khỏi người đi bộ qua lại, xuất hiện chuỗi ba quảng trường con, mỗi quảng trường đều có nét thú vị riêng. Quảng trường dành cho các sự kiện là một không gian lớn, nền lát đá dành cho giới trẻ năng động và các gian hàng chợ tạm. Quảng trường cây xanh là nơi có thể nghỉ ngơi trên thảm cỏ giữa những giàn hoa lớn. Quảng trường văn hóa là không gian biểu diễn ngoài trời của các nhóm nhạc và các nghệ sĩ. Như vậy, áp dụng nguyên tắc tính kế thừa, các nhà thiết kế đã tạo ra một không gian công cộng bảo đảm sự gắn kết giữa các khu vực khác nhau của thành phố, đồng thời giúp bảo tồn di sản lịch sử - văn hóa.

Hài hòa là nguyên tắc tổ chức bố cục không gian công cộng có tính đến hệ thống quần thể kiến trúc - cảnh quan đô thị. Áp dụng nguyên tắc này có thể hình thành diện mạo kiến trúc - nghệ thuật riêng biệt của thành phố. Ví dụ điển hình về nguyên tắc này là khu công viên tưởng niệm dưới chân đồi Mamaev Kurgan, thành phố Volgograd.

Cách đây không lâu, dự án tái thiết quy mô

lớn tổ hợp công viên đã được hoàn tất. Áp dụng nguyên tắc hài hòa, các kiến trúc sư đã xây dựng một khu vực mới để nghỉ ngơi thư giãn cho mọi người ở mọi độ tuổi, có tính cả những lợi ích thiết thực của cư dân và du khách.

Khu công viên mới là một vườn hoa lớn, hiện đại nhất trong trung tâm vùng, với các khu thể thao, nhiều nơi nghỉ ngơi thư giãn, các đường đi xe đạp và các địa điểm tổ chức sự kiện đại chúng. Sự phát triển của công viên chưa kết thúc, công việc chuẩn bị đang được tiến hành cho giai đoạn tiếp theo của dự án, liên quan đến việc bố trí các khí tài quân sự trong công viên. Với nguyên tắc hài hòa, dưới chân đồi Mamaev, một quần thể kiến trúc - cảnh quan đã được phát triển tạo nên hình ảnh nghệ thuật đặc trưng của Volgograd.

Kiến trúc cảnh quan ngày càng có vai trò quan trọng trong việc hình thành các không

gian công cộng trong đô thị. Xanh hóa các thành phố là vấn đề cấp thiết, đồng thời cần tính đến lợi ích của mỗi người dân và làm mọi thứ vì lợi ích của xã hội. Các kiến trúc sư, các nhà quy hoạch đô thị, các nhà đô thị học luôn cần ghi nhớ môi trường đô thị có ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống và cảm nhận của mỗi người.

Bài viết trình bày các nguyên tắc cơ bản để thiết kế không gian công cộng trong đô thị, được thể hiện trong quy hoạch tổng thể của đại bộ phận các thành phố thuộc Liên bang Nga, qua đó hình thành diện mạo riêng, độc đáo cho mỗi thành phố.

**A.Babaeva**

*Tạp chí Architecture & Modern Information Technologies tháng 10/2020*

**ND: Lê Minh**

## Các giải pháp cho ngôi nhà bền vững

Tính bền vững ngày càng được người tiêu dùng coi trọng, và nhiều người đã thay đổi theo hướng không chỉ ủng hộ các thương hiệu và sản phẩm bền vững mà còn sống theo lối sống bền vững hơn. Đối với chủ nhà, điều này còn có nghĩa là tạo ra ngôi nhà bền vững hơn. Cho dù xây nhà từ đầu, nâng cấp ngôi nhà hiện có hay đơn giản là tìm kiếm một số giải pháp nhanh, chủ nhà luôn có những cơ hội để làm cho ngôi nhà của họ thân thiện hơn với môi trường và giảm chi phí về lâu dài.

### **Bắt đầu với một vị trí và cách bố trí thân thiện với môi trường**

Việc chọn vị trí và thiết kế bố cục có ý thức về môi trường sẽ giúp cho tất cả các quyết định sau này về tính bền vững hiệu quả hơn nhiều.

Về vị trí, có nhiều yếu tố cần xem xét - bao gồm cả những yếu tố bên ngoài ngôi nhà. Ví dụ, xây dựng trong khu vực có giao thông công cộng có thể giúp giảm nhu cầu sử dụng phương tiện cá nhân đi lại. Ngoài ra, chủ nhà cũng cần

xem xét yếu tố hướng nhà. Nhà có diện tích bề mặt lớn nhất hướng về phía đông và tây sẽ giúp giữ nhiệt độ bên trong nhà ổn định, trong khi cửa sổ hướng nam có thể tăng ánh sáng tự nhiên. Nếu chủ nhà đang có kế hoạch sử dụng các tấm pin mặt trời, hãy đảm bảo rằng chúng quay về hướng Nam để có được ánh sáng mặt trời tối đa.

Mặc dù bố cục có thể được sửa đổi sau khi xây dựng, nhưng việc phác thảo một ngôi nhà bền vững từ đầu là cách tốt nhất để đạt được một thiết kế thực sự tối ưu. Tốt nhất là nên xây nhà cao tầng vì những ngôi nhà cao tầng hơn sẽ tiết kiệm năng lượng hơn những ngôi nhà có kích thước rộng bề ngang. Điều này là do những ngôi nhà cao hơn có ít diện tích bề mặt hơn trên mỗi foot vuông. Ngoài ra, các hình dạng đồng nhất - chẳng hạn như một khối lập phương - tiết kiệm năng lượng hơn các thiết kế bất thường.

### **Sử dụng vật liệu xây dựng tái chế**



Nhà container



Nhà tiền chế

Vật liệu xây dựng tái chế giúp giảm tác động môi trường thường liên quan đến vật liệu xây dựng truyền thống. Các vật liệu truyền thống không chỉ sử dụng nhiều tài nguyên và năng lượng hơn khi được tạo ra, mà những vật liệu này cuối cùng cũng bị loại bỏ trong các bãi chôn lấp.

Có rất nhiều lựa chọn vật liệu xây dựng tái chế có sẵn. Khi xây dựng một ngôi nhà bền vững, hãy cân nhắc sử dụng các vật liệu như gỗ hoặc gạch tái chế, đá phiến cao su hoặc ván lợp nhựa đường tái chế, hoặc thủy tinh tái chế. Trong tình huống không có sẵn vật liệu tái chế, việc lựa chọn vật liệu xây dựng có thể tái chế, có nguồn gốc địa phương có thể giảm bớt gánh nặng về môi trường.

### Các bức tường và mái nhà “xanh”

Một trong những cách thẩm mỹ nhất để tạo ra một ngôi nhà bền vững là kết hợp các yếu tố “sống” vào thiết kế. Mái hoặc tường sống - còn được gọi là mái/ tường xanh - có lớp giữ nước cho phép các loại thực vật như cỏ hoặc cây bụi phát triển trên bề mặt. Sự phát triển dày đặc của thực vật đóng vai trò như chất cách nhiệt tự nhiên cho ngôi nhà, làm cho các bức tường hoặc mái nhà “sống” tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường chưa kể đến việc tạo tính thẩm mỹ thu hút người nhìn.

### Cửa ra vào và cửa sổ tiết kiệm năng lượng

Cửa ra vào và cửa sổ là nơi tiêu thụ nhiều

năng lượng, vì vậy, đối với những ngôi nhà bền vững, việc lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ hiệu suất năng lượng cao là điều tối quan trọng. Cửa ra vào bằng sợi thủy tinh và nhựa là lựa chọn tốt nhất cho ngoại thất tiết kiệm năng lượng. Đối với cửa sổ, hãy xem xét các lựa chọn kính Low-E và/ hoặc kính hai lớp. Đối với khí hậu lạnh hơn, cửa sổ kính ba lớp là một lựa chọn tốt để giữ nhiệt. Đối với cả cửa ra vào và cửa sổ, hãy tìm các lựa chọn được chứng nhận Energy Star.

### Lựa chọn các kiểu nhà phi truyền thống:

Khi chủ nhà quan tâm đến nhà bền vững thì một số lựa chọn nhà phi truyền thống có thể là hữu ích:

+ Nhà tiền chế: nhà tiền chế (hoặc nhà lắp ghép) chủ yếu được xây dựng trong các nhà máy và sau đó được vận chuyển đến địa điểm xây dựng để lắp ráp. Nhà lắp ghép có tác động môi trường thấp hơn do chúng được xây dựng và vận chuyển hiệu quả.

+ Nhà container: nhà Container là những ngôi nhà được tạo nên từ những thùng container cũ, không sử dụng, và được cải tiến lại sao cho phù hợp với mục đích ở. Nhà container có thể được treo trên cao hay đặt dưới mặt đất tùy vào sở thích của gia chủ. Đối với những người có nhu cầu cao về mặt thẩm mỹ, nhà Container được lắp ghép bố trí hài hòa với thiết kế, mang lại sự độc đáo, mới lạ. Nhà Container muôn hình muôn vẻ và rất đa dạng.

+ Nhà siêu nhỏ: mặc dù không phải lựa



Mái nhà “xanh”



Tấm pin mặt trời

chọn phù hợp cho tất cả mọi người, nhưng những ngôi nhà siêu nhỏ là một lựa chọn nhà bền vững tuyệt vời do yêu cầu năng lượng thấp. Những ngôi nhà này thường có diện tích từ 100 - 400 feet vuông, lý tưởng cho những người theo chủ nghĩa tối giản hoặc những người dành phần lớn thời gian ở ngoài trời.

Ngoài ra, một trong những cách tốt nhất để tạo một ngôi nhà bền vững là sử dụng năng lượng tái tạo hoặc các giải pháp tiết kiệm năng lượng:

Tận dụng ánh nắng mặt trời: năng lượng mặt trời là một trong những dạng năng lượng tái tạo phổ biến nhất vì nhiều lý do chính đáng. Các tấm pin mặt trời có thể tương đối dễ lắp đặt và tiết kiệm đáng kể năng lượng trong dài hạn. Hơn hết, chi phí đầu tư vào năng lượng mặt trời đã giảm đáng kể nhờ những tiến bộ công nghệ, khiến việc sử dụng năng lượng mặt trời trở nên dễ dàng hơn bao giờ hết. Ngoài ra, chủ nhà có thể chọn sưởi ấm và làm mát bằng hệ thống địa nhiệt. Các hệ thống địa nhiệt cũng khai thác năng lượng mặt trời, nhưng theo một cách khác với các tấm pin mặt trời. Các hệ thống này hấp thụ năng lượng được tích trữ trong lòng đất. Do đó, năng lượng này có thể được sử dụng cả ngày lẫn đêm. Các hệ thống địa nhiệt cũng tiết kiệm năng lượng dài hạn đáng kể bên cạnh những lợi ích về môi trường.

Sử dụng vật liệu cách nhiệt chất lượng cao, thân thiện với môi trường: cách nhiệt đóng một

vai trò quan trọng trong hiệu quả năng lượng tổng thể của ngôi nhà. Do đó, việc tạo ra một ngôi nhà bền vững luôn phải bao gồm việc sử dụng vật liệu cách nhiệt chất lượng cao, hiệu quả cao để cắt giảm tiêu thụ năng lượng. Điều này có nghĩa là làm quen với giá trị R, hoặc định mức điện trở, hoặc cách điện. Giá trị điện trở R càng cao thì cách điện càng nhiều. Tuy nhiên, các lựa chọn cách nhiệt truyền thống thường được làm từ các vật liệu có hại cho môi trường. Các tùy chọn thân thiện với môi trường như len cừu hoặc nút chai giúp cách nhiệt tự nhiên và tốt hơn. Sản xuất các loại vật liệu cách nhiệt này là hoàn toàn bền vững - sản xuất vật liệu cách nhiệt bằng nút chai thậm chí còn là một quá trình giảm carbon xuống thấp hơn mức trung hòa carbon.

Cài đặt bộ điều nhiệt thông minh: công nghệ nhà thông minh là tuyệt vời cho một ngôi nhà bền vững và có lẽ không có thiết bị nào quan trọng hơn bộ điều nhiệt thông minh. Cùng với hệ thống sưởi và làm mát tái tạo, bộ điều nhiệt thông minh có thể giúp kiểm soát việc sử dụng năng lượng tổng thể trong nhà bằng cách điều chỉnh và tối ưu hóa quá trình sưởi và làm mát.

Đầu tư vào các thiết bị thân thiện với môi trường: bên cạnh hệ thống sưởi và làm mát, các thiết bị nói chung là một trong những thiết bị tiêu thụ năng lượng hàng đầu trong gia đình. Đầu tư vào các thiết bị thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng có thể làm giảm đáng kể năng

lượng tổng thể đang được sử dụng, góp phần tạo nên một ngôi nhà bền vững và tiết kiệm năng lượng trong quá trình này. Các thiết bị như tủ lạnh, máy rửa bát và máy giặt thường sử dụng nhiều năng lượng nhất, vì vậy bắt đầu với những thiết bị này có thể tạo ra sự khác biệt đáng kể. Tìm kiếm các thiết bị được chứng nhận Energy Star để có kết quả tốt nhất.

**Sử dụng bóng đèn LED:** bóng đèn LED cung cấp hiệu quả năng lượng cao nhất so với các loại bóng đèn khác - đặc biệt là bóng đèn sợi đốt truyền thống, và còn có tuổi thọ cao hơn nhiều. Để có hiệu suất tối đa, bóng đèn LED thông minh là sự lựa chọn tuyệt vời cho những ngôi nhà bền vững. Những bóng đèn này bổ sung một số tính năng cho hiệu quả năng lượng vốn đã là thế mạnh của bóng đèn LED, bao gồm khả năng tắt đèn khi không có người ở nhà hoặc tự động tắt đèn khi không có ai trong phòng.

**Sử dụng chất tẩy rửa gia dụng tự nhiên:** lựa chọn các sản phẩm làm sạch tự nhiên, thân thiện với môi trường có thể giúp chủ nhà duy trì một ngôi nhà bền vững. Các sản phẩm tẩy rửa truyền thống thường chứa các hóa chất có thể tác động tiêu cực đến môi trường - và một số loại còn có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe. Có nhiều lựa chọn thân thiện với môi trường, nhưng trong một số trường hợp, chất tẩy rửa tự nhiên có thể đã có sẵn trong nhà. Ví dụ, baking soda là một lựa chọn linh hoạt để khử mùi hoặc làm sạch bề mặt. Chủ nhà cũng có thể sử dụng baking soda và giấm như một giải pháp tự nhiên để thông tắc cống.

**Trồng vườn:** một khu vườn là một cách tuyệt vời để mang lại lợi ích cho môi trường đồng thời cũng có lợi cho sức khỏe con người. Trồng hoa quả hoặc rau tươi có thể khuyến khích thói quen ăn uống lành mạnh đồng thời thúc đẩy sản xuất lương thực bền vững. Để có kết quả tốt nhất, hãy tối ưu hóa khu vườn để sử dụng nước ở mức tối thiểu. Ngoài ra việc ủ phân hữu cơ cũng là cách đơn giản, bền vững cho các gia đình giúp giảm thiểu chất thải, cải thiện đất, bảo tồn nước và giảm khí nhà kính.

Việc tạo ra một ngôi nhà bền vững không xảy ra trong một sớm một chiều. bước đầu tiên của quá trình này là nâng cao nhận thức về tác động môi trường của từng khía cạnh của ngôi nhà, cho dù đó là trong quá trình thiết kế ban đầu hay cuộc sống hàng ngày. Đưa ra các quyết định sáng suốt về hiệu quả năng lượng và thân thiện với môi trường sẽ không chỉ mang lại kết quả tích cực cho môi trường mà còn thể hiện sự tiết kiệm lâu dài. Tính bền vững đang trở thành một xu hướng cho mọi ngành nghề, lĩnh vực và còn là xu hướng nhận thức mới của người dân. Để có một ngôi nhà bền vững cần có những lựa chọn tốt nhất và thay đổi từ cái nhỏ nhất. Nói như vậy, không có sự thay đổi nào là quá nhỏ và không bao giờ là quá muộn để bắt đầu tạo dựng một ngôi nhà bền vững.

*Nguồn: <https://www.architecturalrecord.com/articles/>*

**ND: Mai Anh**



## **Bộ Xây dựng thẩm định Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2045**

Ngày 29/6/2022, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2045. Dự hội nghị về phía địa phương có Bí thư Tỉnh ủy Bắc Ninh Đào Hồng Lan, lãnh đạo UBND tỉnh Bắc Ninh; về phía các cơ quan Trung ương có đại diện Văn phòng Chính phủ, đại diện các Bộ ngành liên quan. Chủ tịch Hội đồng - Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị chủ trì hội nghị.

Tóm tắt thuyết minh Đồ án, đại diện tư vấn (Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia (VIUP) cho biết, Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 1560/QĐ-TTg ngày 10/9/2015, có phạm vi gồm toàn bộ ranh giới hành chính thành phố Bắc Ninh, huyện Tiên Du, thị xã Từ Sơn và 3 xã Hán Quảng, Yên Giả, Chi Lăng thuộc huyện Quế Võ, với tổng diện tích 26.326 ha. Trên cơ sở Quy hoạch này, tỉnh Bắc Ninh đã sớm triển khai các Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, các Chương trình phát triển đô thị, thu hút các nhà đầu tư thực hiện các dự án trên toàn địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, theo Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐTTg ngày 06/5/2016, tỉnh Bắc Ninh cùng với thành phố Hà Nội và tỉnh Vĩnh Phúc được xác định là các cực của tam giác tăng trưởng, trở thành vùng đô thị lớn văn minh, hiện đại trong khu vực châu Á - Thái Bình dương. Trong khi đó, Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh được lập và phê duyệt trước thời điểm Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội được phê duyệt, do đó chưa cập nhật các chiến lược phát triển của vùng và các định hướng phát triển đối với tỉnh Bắc Ninh



*Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị chủ trì hội nghị*

và khu vực dự kiến phát triển đô thị Bắc Ninh.

Mặt khác, định hướng của Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bắc Ninh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1369/QĐ 17/10/2018, đến nay đã xuất hiện một số bất cập, không phù hợp với định hướng phát triển mới, đặc biệt là việc mở rộng đô thị Bắc Ninh ra toàn bộ khu vực Bắc sông Đuống. Do đó, việc Điều chỉnh Quy hoạch chung Đô thị Bắc Ninh là đặc biệt cần thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển mới và thực hiện các chủ trương phát triển đô thị của Chính phủ và địa phương.

Phạm vi lập quy hoạch, ranh giới quy hoạch được điều chỉnh từ 3 đơn vị hành chính là: thành phố Bắc Ninh, huyện Tiên Du, thị xã Từ Sơn và 3 xã của huyện Quế Võ thành 5 đơn vị hành chính, gồm: thành phố Bắc Ninh, huyện Tiên Du, thị xã Từ Sơn, huyện Quế Võ và huyện Yên Phong. Điều chỉnh thời hạn lập quy hoạch: ngắn hạn đến năm 2030, dài hạn đến năm 2045.

Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch nhằm: xây dựng và phát triển đô thị Bắc Ninh đáp ứng các tiêu chí đô thị loại I trực thuộc Trung ương, làm tiền đề để xây dựng tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030; xây dựng và phát triển đô thị Bắc Ninh trở

thành thành phố văn hóa, sinh thái, hướng tới kinh tế tri thức, đô thị thông minh; tăng cường quản lý, thu hút đầu tư; đào tạo nguồn nhân lực; xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, phát triển bền vững, phòng tránh thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; làm cơ sở để quản lý quy hoạch, xây dựng chính sách phát triển đô thị Bắc Ninh và triển khai công tác đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

Theo Đồ án, đô thị Bắc Ninh được quy hoạch phát triển theo mô hình cấu trúc chùm đô thị đa trung tâm, gắn với Vùng Thủ đô Hà Nội, gồm các khu vực trọng tâm: thành phố Bắc Ninh, Từ Sơn, Nam Sơn; 3 hành lang phát triển gồm hành lang đô thị dịch vụ dọc QL1 (Bắc Ninh, Tiên Du, Từ Sơn), hành lang đô thị công nghiệp dọc Quốc lộ 18 (Yên Phong, Bắc Ninh, Quế Võ); hành lang sinh thái dọc sông Đuống và sông Cầu. Các khu vực đô thị hóa được phát triển theo mô hình đô thị - công nghiệp - dịch vụ, kết hợp phát triển mở rộng đô thị và cải tạo chỉnh trang các khu vực đô thị, làng xóm hiện trạng. Các khu vực phát triển đô thị được giới hạn phát triển bởi các vành đai xanh. Bên cạnh điều chỉnh về định hướng không gian, Đồ án cũng đưa ra các định hướng về quy hoạch sử dụng đất đai, quy hoạch hạ tầng kinh tế xã hội, định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, kinh tế đô thị, đánh giá môi trường chiến lược.

Tại hội nghị, các chuyên gia thành viên Hội đồng đánh giá cao chất lượng đồ án cũng như tính chuyên nghiệp của đơn vị tư vấn trong quá trình xây dựng đồ án. Bên cạnh đó, các chuyên gia phản biện và thành viên Hội đồng có thêm những ý kiến đánh giá, đóng góp bổ sung nhằm giúp đơn vị tư vấn chỉnh sửa, hòa thiện đồ án về các lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, tài chính, thương mại, môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn, an ninh quốc phòng.

Kết luận hội nghị, Bộ trưởng Nguyễn Thanh

Nghị nhấn mạnh những triển vọng phát triển của đô thị Bắc Ninh, đồng thời cho biết, trong những năm qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bắc Ninh đã dành nhiều sự quan tâm, đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội trên địa bàn, đưa Bắc Ninh trở thành một trong những tỉnh, thành phố có tốc độ phát triển kinh tế nhanh, có nhiều đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước.

Để phát huy hơn nữa tiềm năng, lợi thế của đô thị Bắc Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của tỉnh và khu vực, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đề nghị đơn vị tư vấn và UBND tỉnh Bắc Ninh nghiên cứu tiếp thu đầy đủ ý kiến của các thành viên Hội đồng, trong đó tập trung xác định rõ hơn vai trò, vị thế, tiềm năng và động lực phát triển của đô thị Bắc Ninh; làm rõ tính đặc thù của đô thị Bắc Ninh; rà soát đánh giá đầy đủ hiện trạng về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, các dự án đã, đang triển khai trên địa bàn; làm rõ tính khả thi trong việc thu hút dân cư của đô thị, cơ sở khoa học của các dự báo, đảm bảo tính hợp lý và chính xác; rà soát các chỉ tiêu theo yêu cầu phân loại đô thị theo Nghị quyết số 1210 /2016 /UBTVQH13; rà soát chỉ tiêu sử dụng đất, đảm bảo quỹ đất phục vụ mục đích an ninh, quốc phòng.

Bên cạnh đó, Bộ trưởng lưu ý tỉnh Bắc Ninh cần chú trọng đến mô hình cấu trúc phát triển không gian, kết nối đồng bộ các khu chức năng và định hướng phát triển của 3 đô thị Từ Sơn, Quế Võ, Tiên Du trong đô thị Bắc Ninh; bảo tồn và phát huy hiệu quả giá trị cảnh quan thiên nhiên, công trình kiến trúc, di tích lịch sử văn hóa, văn hóa vật thể và phi vật thể; có định hướng quản lý sử dụng không gian ngầm, phát triển hệ thống giao thông công cộng thông minh, thân thiện môi trường; bảo vệ môi trường các khu công nghiệp; ưu tiên đầu tư các dự án hạ tầng.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đề nghị đơn vị tư vấn và UBND tỉnh Bắc Ninh sớm hoàn thiện

hồ sơ Đồ án để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Cảm ơn Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị, đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ và các hội, hiệp hội chuyên ngành, Bí thư Tỉnh ủy Đào Hồng Lan cho biết, Bắc Ninh sẽ tiếp thu đầy đủ những ý kiến đóng góp rất bổ ích của các chuyên gia và

thành viên Hội đồng tại hội nghị để hoàn chỉnh hồ sơ Đồ án; đồng thời chú trọng khai thác hiệu quả nhất các thế mạnh của mình để phát triển hơn trong thời gian tới.

**Trần Đình Hà**

## **Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị làm việc với Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam**

Ngày 1/7/2022, tại cơ quan Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị có buổi làm việc với Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam - bà Carolyn Turk nhằm mở rộng quan hệ hợp tác giữa 2 bên. Tham dự buổi làm việc có lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng, các chuyên gia WB tại Việt Nam.

Tại buổi làm việc, bà Carolyn Turk cảm ơn Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đã dành thời gian đón, tiếp và làm việc với đoàn công tác của WB tại Việt Nam; đồng thời nhấn mạnh những kết quả hợp tác đã đạt được giữa WB và Bộ Xây dựng thời gian qua.

Bà Carolyn Turk bày tỏ vui mừng trước việc Bộ Chính trị Việt Nam ban hành Nghị quyết 06/NQ-TW ngày 24/01/2022 về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, đồng thời nhận định từ nay Việt Nam sẽ có cách tiếp cận chủ động hơn trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị.

Đánh giá quá trình đô thị hóa ở Việt Nam đang diễn ra nhanh chóng, bà Carolyn Turk cho rằng Việt Nam cần nghiên cứu, phân tích cụ thể các vấn đề đô thị hiện nay để triển khai, thực hiện Nghị quyết 06/NQ-TW một cách hiệu quả nhất. Thời gian qua, WB và Cục Phát triển đô thị (Bộ Xây dựng) đã có nhiều chương trình trao đổi, làm việc cụ thể nhằm đưa ra khuôn khổ cũng như cách tiếp cận các chương trình, dự án phát triển đô thị, giúp cho các đô thị



*Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị tiếp bà Carolyn Turk - Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam*

nhận diện đầy đủ những cơ hội và thách thức trong quá trình phát triển và giải quyết tốt hơn những vấn đề đô thị như nhà ở, sử dụng đất đai.

Khẳng định WB sẵn sàng hỗ trợ Bộ Xây dựng thực hiện cách tiếp cận tổng thể và nhất quán trong phát triển đô thị, bà Carolyn Turk mong muốn, thời gian tới WB và Bộ Xây dựng sẽ tăng cường hợp tác hơn nữa để thúc đẩy phát triển các đô thị Việt Nam, đặc biệt là các đô thị loại vừa một cách hiệu quả, tiết kiệm chi phí.

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cảm ơn WB trong những năm qua đã quan tâm, giúp đỡ Bộ Xây dựng thực hiện tốt vai trò, chức năng quản lý nhà nước của Bộ, trong đó có lĩnh vực phát triển đô thị.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đánh giá cao quan điểm tiếp cận tổng thể trong quy hoạch, phát triển đô thị của WB và cho biết, 2 bên cần

phối hợp cùng các Bộ, ngành của Việt Nam để thống nhất cách thức triển khai thực hiện những dự án phát triển đô thị nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

Nhấn mạnh sự quan tâm của Bộ Xây dựng đối với các dự án đầu tư, trong đó có các dự án ODA, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị giao các đơn vị thuộc Bộ làm việc với chuyên gia WB nhằm thống nhất quy trình thủ tục triển khai,

thực hiện các dự án ODA, đồng thời cho biết, thời gian tới Bộ Xây dựng sẽ tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm tạo dựng môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân triển khai các dự án có sử dụng vốn ODA, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật Việt Nam.

**Trần Đình Hà**

## **Bộ Xây dựng thẩm định Đồ án Quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2040**

Ngày 6/7/2022, hội nghị Thẩm định Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2040 đã diễn ra dưới sự chủ trì của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị - Chủ tịch Hội đồng. Dự hội nghị có Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh Nguyễn Tường Văn, đại diện Văn Phòng Chính phủ, các Bộ, hội nghề nghiệp chuyên ngành là thành viên Hội đồng.

Trình bày thuyết minh tóm tắt Đồ án, đại diện Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia - đơn vị tư vấn cho biết, trước khi huyện Hoàn Bồ được sáp nhập vào thành phố Hạ Long, thành phố Hạ Long được quản lý quy hoạch xây dựng theo đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 702/QĐ-TTg ngày 7/6/2019. Khu vực huyện Hoàn Bồ được quản lý quy hoạch xây dựng theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng khu vực phía Nam huyện Hoàn Bồ đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt tại Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 14/5/2019.

Sau khi sáp nhập huyện Hoàn Bồ vào thành phố Hạ Long theo Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, kinh tế - xã hội của



*Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị chủ trì hội nghị*

thành phố Hạ Long mới đã có thêm định hướng phát triển mới, đồng thời đặt ra yêu cầu cần giải quyết những mâu thuẫn giữa 2 đồ án Quy hoạch chung với thực tế quản lý phát triển đô thị. Do đó việc lập Quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2040 là đặc biệt quan trọng và mang tính cấp thiết.

Mục tiêu lập quy hoạch nhằm: xây dựng, phát triển thành phố Hạ Long trở thành đô thị dịch vụ, du lịch văn minh, thân thiện, trung tâm dịch vụ - du lịch quốc gia mang tầm quốc tế với hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội hiện đại và đồng bộ gắn kết giữa bảo tồn và phát triển bền vững di sản, kỳ quan thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long; Khu bảo tồn thiên nhiên Đông Sơn - Kỳ Thượng; phát triển thành phố Hạ Long theo hướng phát triển bền vững, phù hợp với

yêu cầu tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu, lấy Vịnh Cửa Lục làm trung tâm kết nối, theo hướng đa cực, hài hòa với di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long và các vùng núi phía Bắc; nâng cao vai trò, vị thế của thành phố Hạ Long, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của tỉnh Quảng Ninh, tạo giá trị phát triển mới để tăng sức cạnh tranh trong khu vực và quốc tế.

Bên cạnh đó, quy hoạch còn nhằm khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế của đô thị Hạ Long; nâng cao chất lượng đô thị; khai thác tốt hệ thống hạ tầng giao thông đã và đang được đầu tư trên địa bàn để kết nối, mở rộng không gian phát triển du lịch. Phát triển mạnh các loại hình vận tải công cộng, dịch vụ cảng biển, logistics, từng bước đưa Hạ Long trở thành trung tâm logistics của cả nước; phát triển công nghiệp xanh, công nghiệp sạch, công nghệ cao, công nghệ thông minh, thân thiện với môi trường; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, bảo vệ phát triển rừng và cảnh quan thiên nhiên; hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại I; xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị hiện đại, đồng bộ; phát huy vai trò hạt nhân, đầu mối giao thông quan trọng kết nối trong nước và quốc tế; làm cơ sở để quản lý quy hoạch, xây dựng chính sách phát triển thành phố Hạ Long và triển khai tiếp công tác đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

Phạm vi khu vực lập quy hoạch là toàn bộ đơn vị hành chính thành phố Hạ Long theo Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, với tổng diện tích tự nhiên khoảng 1.121km<sup>2</sup> và diện tích mặt biển khoảng 402km<sup>2</sup>. Phạm vi thành phố Hạ Long được giới hạn như sau: phía Bắc giáp huyện Ba Chẽ và huyện Sơn Động (tỉnh Bắc Giang); phía Nam giáp vịnh Hạ Long; phía Đông giáp thành phố Cẩm Phả; phía Tây giáp thị xã Quảng Yên, thành phố Uông Bí. Thời hạn quy hoạch, giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030, dài hạn đến năm 2040, tầm nhìn quy hoạch đến năm 2050.

Đồ án đưa ra mô hình cấu trúc phát triển của đô thị Hạ Long gồm 5 cực phát triển: Vịnh Hạ Long; Vùng phía Đông; Vùng phía Tây và Vùng phía Bắc Vịnh Cửa Lục và Khu vực đồi núi phía Bắc, 1 hành lang ven Vịnh Hạ Long và lấy Vịnh Cửa Lục làm trung tâm kết nối; khu vực phân khu mặt nước khoảng 1.687ha.

Về định hướng phát triển không gian, Đồ án xác định hướng phát triển không gian thành phố Hạ Long cần tôn trọng và tiếp tục phát triển cấu trúc phân tầng theo chiều ngang như công nghiệp - vùng đệm - dân cư và du lịch - biển. Đối với các dự án lấn biển cần sử dụng cấu trúc mở, tạo nhiều khoảng thoáng để yếu tố biển vào sâu trong đất liền; phát triển đô thị ven vịnh, với mục tiêu bảo tồn và phát huy giá trị di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long làm trọng tâm để Quy hoạch phát triển các khu chức năng thành phố, xây dựng hoàn thiện đô thị trở thành trung tâm dịch vụ du lịch quốc tế, đi đầu trong phát triển tăng trưởng xanh; xây dựng hoàn thiện các dự án ven Vịnh Hạ Long theo quy hoạch, bổ sung hệ thống các công trình kiến trúc điểm nhấn, công trình văn hóa, tiện ích công cộng, dịch vụ du lịch và kết nối hài hòa với không gian Vịnh Hạ Long.

Cùng với định hướng phát triển không gian, Đồ án đưa ra những định hướng quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch hạ tầng kinh tế xã hội; quy hoạch hạ tầng kỹ thuật; kinh tế đô thị; đánh giá môi trường chiến lược.

Tại Hội nghị, các thành viên Hội đồng thẩm định đánh giá cao và nhất trí với nội dung Đồ án Quy hoạch chung thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, đồng thời đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp địa phương và tư vấn bổ sung, hoàn thiện Đồ án, trong đó chú trọng xây dựng lộ trình cụ thể trong giải phóng mặt bằng trong khu công nghiệp, quỹ đất an ninh quốc phòng; nghiên cứu mô hình xử lý rác thải bằng phương pháp đốt để phát điện; làm rõ hơn hiện trạng và rà soát kế hoạch sử dụng đất; cần định hướng công trình xây dựng văn hóa,

thể thao cụ thể hơn; đa dạng hóa sản phẩm du lịch; rà soát công trình đê điều ở các tuyến đê; cụ thể hóa các nguồn lực đầu tư.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị nhấn mạnh vị trí đặc biệt thuận lợi của tỉnh Quảng Ninh để phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, đồng thời đánh giá cao sự chỉ đạo, điều hành hiệu quả của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Ninh trong các quy hoạch phát triển đô thị thời gian qua.

Để khai thác hiệu quả hơn nữa tiềm năng, lợi thế của thành phố Hạ Long đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của tỉnh và khu vực, Bộ trưởng đề nghị UBND tỉnh Quảng Ninh và đơn vị tư vấn rà soát ranh giới, phạm vi lập quy hoạch để thống nhất số liệu liên quan đến đơn vị hành chính, diện tích mặt biển; rà soát, đảm bảo thống nhất các quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh; bổ sung đánh giá giá trị tài nguyên thiên nhiên, du lịch ở Hoàn Kiếm; đánh giá kỹ hơn hiện trạng sử dụng đất, đặc biệt là đất ở, đất lâm nghiệp; làm rõ cơ sở dự báo dân số, dự báo chỉ tiêu sử dụng đất dân dụng, đất nông thôn; rà soát các vấn đề tác động đến môi trường, các tiêu chí đô thị loại I, xác định rõ các khu vực nội ngoại thị, các phường cụ thể.

Về định hướng phát triển không gian, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị lưu ý Quảng Ninh cần xác định rõ định hướng không gian phát triển trung tâm theo cấp độ cụ thể; bổ sung giải pháp phát triển các công trình thể dục thể thao, cây xanh, công viên; quan tâm đến sản phẩm du lịch có tính đặc thù; hạn chế can thiệp, tác động rừng, nhất là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, bảo vệ hệ sinh thái và môi trường cảnh quan thiên nhiên khu vực có rừng trong đô thị;

xác định nguyên tắc phát triển Vịnh Cửa Lục; quản lý chặt chẽ bờ biển. Về thiết kế đô thị, theo Bộ trưởng, đơn vị tư vấn cần làm rõ vị trí, quy mô, quy hoạch vị trí trung tâm, công viên vườn hoa; bổ sung, đánh giá ranh giới cụ thể cho từng khu vực; xác định rõ chỉ tiêu mật độ xây dựng; đồng thời làm rõ tính kết nối về giao thông của Hạ Long để định hướng phát triển; làm rõ hệ thống giao thông tỉnh, xác định khu vực bến tàu, bến cảng du lịch, hệ thống giao thông công cộng. Ngoài ra, tỉnh cần có giải pháp quy hoạch đối với nguy cơ ngập lụt, sạt lở, giải pháp san nền, chống ngập úng, ứng phó với biến đổi khí hậu, cấp nước thoát nước, cấp điện để phát triển đô thị thông minh.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đề nghị UBND tỉnh Quảng Ninh chỉ đạo đơn vị tư vấn tiếp thu đầy đủ những ý kiến đóng góp của đại diện Văn phòng Chính phủ, đại diện các Bộ, các hội nghề nghiệp chuyên ngành, sớm hoàn thiện hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Thay mặt UBND tỉnh Quảng Ninh, Chủ tịch Nguyễn Tường Văn cảm ơn Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, hội nghề nghiệp chuyên ngành đồng thời cho biết, Quảng Ninh sẽ tiếp thu đầy đủ những ý kiến đóng góp tại hội nghị để sớm hoàn thiện nội dung Đồ án. Với quy hoạch chung đến năm 2040, thành phố Hạ Long sẽ được tổ chức không gian phát triển, kết nối hạ tầng với các tỉnh, thành phố trong vùng, đáp ứng được yêu cầu phát triển và tạo ra một không gian mới đầy tiềm năng.

**Trần Đình Hà**

## **Các hoạt động phòng chống và giảm nhẹ thiên tai của hệ thống xây dựng nhà ở và đô thị - nông thôn quốc gia**

Tại Trung Quốc, ngày 12/5/2022 là Ngày Quốc gia về Phòng chống và Giảm nhẹ Thiên tai lần thứ 14; từ ngày 7 đến ngày 13/5/2022 diễn ra Tuần lễ tuyên truyền về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai với chủ đề “Giảm nhẹ rủi ro thiên tai, bảo vệ quê hương tươi đẹp”. Bộ Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn nước này đã ra thông báo triển khai, bố trí hệ thống nhà ở và các công trình đô thị, nông thôn nhằm đảm bảo thực hiện tốt ngày hội phòng chống và giảm nhẹ thiên tai năm 2022. Tất cả các địa phương được yêu cầu quán triệt và triển khai thực hiện các hoạt động nhân Ngày Quốc gia về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai theo đúng tinh thần của Tổng Bí thư Tập Cận Bình về việc nhận thức đầy đủ tầm quan trọng cần làm tốt công tác phòng chống, giảm nhẹ và cứu trợ thiên tai trong lĩnh vực nhà ở và xây dựng đô thị - nông thôn. Các Sở có thẩm quyền về nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn tại các địa phương đã tiến hành kiện toàn tổ chức lãnh đạo, tăng cường công khai phổ biến, thực hiện nghiêm túc công tác điều tra, quản lý các nguy cơ tiềm ẩn, làm tốt công tác ứng phó với thảm họa công trường, nâng cao năng lực ứng phó khẩn cấp, tiếp tục xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển an toàn về nhà ở và xây dựng đô thị - nông thôn.

Trước hết cần thúc đẩy việc xác định các rủi ro tiềm ẩn. Theo yêu cầu của Bộ Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn, các Sở có thẩm quyền về nhà ở và xây dựng đô thị - nông thôn đã kết hợp với Tuần lễ tuyên truyền về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai để thúc đẩy thực hiện một số công tác đặc biệt như quản lý sản xuất an toàn một cách có trật tự. Bắc Kinh đã ban hành một số thông báo, biên soạn và in sổ tay hướng

dẫn công tác chuẩn bị cơ bản cho việc điều tra, khắc phục rủi ro và ứng phó kiểm soát lũ lụt. Cát Lâm, Tân Cương, Vân Nam và một số địa phương khác đã tiến hành điều tra nguy cơ về an toàn đối với các doanh nghiệp khí đốt và cơ sở khí đốt đô thị, đồng thời đôn đốc việc khắc phục các nguy cơ đó bằng phương pháp phỏng vấn và thiết lập sổ cái công việc. Tây Tạng nghiêm túc thực hiện việc cải tạo đặc biệt để đảm bảo an toàn nhà ở tự xây, đồng thời chuẩn bị các kế hoạch thực hiện và các phương pháp hướng dẫn kỹ thuật. Thiên Tân và Giang Tô đã tiến hành kiểm tra mức độ an toàn của các cơ sở giải trí, thể dục thể thao, công trường xây dựng và an toàn cháy nổ trong các công viên – vườn thú đô thị, thiết lập danh sách các mối nguy tiềm ẩn và xúc tiến chấn chỉnh kịp thời. An Huy, Trưng Khánh, Vân Nam, Giang Tô, Cát Lâm, Tân Cương và các địa phương khác đã tiến hành điều tra sâu và khắc phục các nguy cơ rủi ro trên công trường xây dựng, đặc biệt là các dự án có mức độ nguy hiểm lớn như hố móng sâu, ván khuôn cao, giàn giáo, máy móc nâng hạ, đào đất... cũng như các hoạt động xây dựng trên cao hoặc không gian hạn chế. Ngoài ra, việc giáo dục đào tạo về các đặc điểm của thời tiết xấu và ảnh hưởng của nhiệt độ đến khả năng vận hành cũng được triển khai thực hiện để nâng cao ý thức phòng ngừa và năng lực tự bảo vệ của người dân cũng như công nhân xây dựng và người vận hành tháp trao đổi nhiệt...

Tiếp theo, cần thực hiện các công tác tuyên truyền công khai dưới nhiều hình thức. Vân Nam thông qua việc phát các video vi mô và hình ảnh động về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai thông qua màn hình hiển thị điện tử trong các thang máy, đồng thời mời các chuyên



*Tuyên truyền về phòng chống và giảm nhẹ hậu quả thiên tai trong lĩnh vực xây dựng*

gia có thẩm quyền để giảng dạy về kiến thức khoa học trong phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, đã giúp nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng cứu và tự ứng cứu sau thiên tai cũng như khả năng thực thi công vụ về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai của đội ngũ cán bộ, công nhân viên. Giang Tô tiến hành quảng bá kiến thức khoa học về động đất và kỹ năng phòng ngừa rủi ro khẩn cấp cho công chúng thông qua các chương trình truyền hình, tài khoản Wechat và tương tác ngoại tuyến. Cát Lâm đã thực hiện các chương trình đồ vui kiến thức trực tuyến trong Tuần lễ Phòng chống và Giảm nhẹ Thiên tai, từ đó phổ biến các cảm nang kiến thức liên quan đến quần chúng một cách sinh động. Bắc Kinh áp dụng hình thức kết nối video và mời đại diện của các cơ quan có thẩm quyền, các tập đoàn khí đốt, hiệp hội quản lý tài sản... và một số đơn vị khác thực hiện các cuộc phỏng vấn cũng như trao đổi trực tiếp, nhằm nâng cao nhận thức về kỹ năng cho người dân trong công tác phòng ngừa, ứng biến khẩn cấp và giảm nhẹ thiên tai. Đội ngũ sản xuất xây dựng của các địa phương như An Huy, Trùng Khánh, Thiên Tân, Tân Cương tiến hành phát tờ rơi, quạt xếp khuyến mại, áo phông, cốc uống nước... và một số đồ lưu niệm khác cùng sổ tay kiến thức, sách hoạt hình... để phổ biến các



*Diễn tập ứng phó, cứu hộ khi xảy ra sự cố tại Giang Tô (Trung Quốc)*

chính sách và quy định về kiến thức sản xuất an toàn, phòng ngừa rủi ro khẩn cấp và phương pháp hỗ trợ lẫn nhau khi xảy ra sự cố.

Bên cạnh đó, cần thu hút sự quan tâm và tham gia tích cực của người dân. Chương trình phỏng vấn và giao lưu trực tiếp tại Bắc Kinh đã thu hút sự chú ý rộng rãi, với tổng số hơn 586.000 cư dân mạng đã theo dõi và để lại các bình luận, tin nhắn trên mạng. Trùng Khánh đã tổ chức hơn 40 hoạt động công khai tại chỗ, phân phát hơn 20.000 bản tài liệu quảng bá kiến thức như tờ rơi và tài liệu quảng cáo cho người dân, trả lời hơn 1.500 câu hỏi của quần chúng và đăng hơn 7.000 khẩu hiệu công khai. Ứng dụng “Giáo dục an toàn xây dựng” đã được cập nhật trên Wechat, đã có tổng cộng 632 phần mềm video đã được tung ra, với tổng thời lượng khoảng 7.042 phút và thu hút 7.325.601 người tham gia học tập.

Ngoài ra, cần nghiêm túc thực hiện các cuộc diễn tập nhằm nâng cao khả năng xử lý. Hệ thống Xây dựng Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn thuộc Binh đoàn Sản xuất và Xây dựng Tân Cương đã tổ chức thực hiện các bài giảng đặc biệt về kiến thức phòng cháy chữa cháy khẩn cấp, diễn tập sơ tán đám cháy và mô phỏng chữa cháy ngoài trời nhằm nâng cao nhận thức về an toàn cháy nổ và kỹ năng chữa cháy.



Vân Nam thúc đẩy hơn nữa việc xây dựng các đội ứng phó khẩn cấp với động đất trong hệ thống xây dựng nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn, đồng thời tổ chức thành lập đội ngũ 20 chuyên gia đánh giá ứng phó khẩn cấp về an toàn xây dựng tham gia cuộc diễn tập “Vận động khẩn cấp 2022” của Trụ sở Cứu trợ động đất tỉnh Vân Nam, nhằm cải thiện hiệu quả khả năng ứng

phó với các trận động đất lớn thông qua các bài tập về năng lực xử lý thảm họa tại chỗ...

**Chi An**

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc*

*tháng 6/2022*

**ND: Ngọc Anh**

## Tích hợp di sản lịch sử vào cấu trúc đô thị hiện đại

Gìn giữ và đưa vào mục đích sử dụng hiện đại các di sản công nghiệp đang là vấn đề cấp thiết đối với sự phát triển không gian văn hóa, kinh tế - xã hội đô thị. Cần lưu ý tại Liên bang Nga, có tới 229/428 các thành phố lịch sử là thành phố công nghiệp. Có thể nói, xây dựng công nghiệp là một thành phần quan trọng của di sản lịch sử - kiến trúc Nga nói chung.

Tại Vùng Moskva, kiến trúc công nghiệp - lịch sử hiện diện trong nhiều thành phố, thị trấn, trong đó có các thị trấn Kolomna và Lukhovitsy. Hai thị trấn được kết nối bởi một tuyến đường cao tốc (khoảng cách giữa hai trung tâm thị trấn là 24 km) và tuyến đường sắt Moskva - Ryazan. Sự xuất hiện của các tuyến giao thông này từ thế kỷ XIX khiến hoạt động buôn bán, đánh cá ở Lukhovitsy rất tấp nập, đồng thời đưa tới sự ra đời các xưởng ở Kolomna vào năm 1863 (do kỹ sư quân đội A. Struve chỉ huy) để xây dựng một cầu đường sắt qua sông Oka, và nhà máy Kolomna vẫn hoạt động cho tới nay. So với các lãnh thổ khác trong khu vực, hai thị trấn đều đặc trưng bởi mật độ dày đặc các di sản văn hóa - khoảng 15% các công trình di sản văn hóa của Vùng Moskva có tại đây. Trong số 495 di tích ở Kolomna có 88 di tích cấp liên bang; trong 49 di tích tại Lukhovitsy có 8 di tích cấp liên bang. Ngoài ra, ở Kolomna và Lukhovitsy có một số nhà máy công nghiệp lớn nhất vùng, đồng thời có tính lịch sử: nhà máy Kolomna (được xây dựng năm 1863), nhà máy máy công



*Kremlin tại Kolomna*

cụ hạng nặng Kolomna (xây năm 1914, tiền thân là xưởng máy nông nghiệp Lipgart), nhà máy máy bay Lukhovitsk (xây năm 1953, là một chi nhánh của nhà máy công cụ chế tạo máy Znamya Truda Moskva.

Cho đến nay, tiềm năng kinh tế - xã hội, kiến trúc, du lịch của hệ thống di sản kiến trúc - công nghiệp phong phú của Kolomna và Lukhovitsy vẫn chưa được phát huy hết.

Tháng 7/ 2018, trong khuôn khổ chương trình đào tạo “Lãnh thổ tăng trưởng: Dự án phát triển cho các vùng đô thị và khu vực đô thị thuộc Vùng Moskva”, một dự án đã được đưa ra nhằm hình thành cụm du lịch bao gồm các thị trấn Kolomna, Zaraisk, Lukhovitsy và Ozera. Dự án cụm du lịch xem xét hình thành các khu vực chế tác và bán sản phẩm lưu niệm thống nhất, hỗ trợ xây dựng các bảo tàng tư nhân, tăng số lượng nhà hàng và quán cà phê. Tuy ý



*Nhà máy sản xuất máy bay MIG tại Lukhovitski hiện đã ngừng sản xuất và mở cửa đón khách tham quan*



*Một khu mỏ thép tại Pittsburgh (Mỹ)*

tưởng mở rộng nguồn cung du lịch đã có, song các công trình công nghiệp lịch sử vẫn không được chú trọng.

Trong dự án cụm du lịch, công nghệ, lịch sử - kiến trúc này, trọng tâm là vùng lõi lịch sử, chẳng hạn Kremlin Kolomna, Tu viện Staro-Golutvin, Tu viện Đức Mẹ Giáng sinh tại Kolomna, các tòa nhà lịch sử ở Lukhovitsy, cũng như ba tổ hợp công nghiệp lịch sử như trên đã đề cập. Các tổ hợp công nghiệp này có thể trở thành tâm điểm đầy đủ giá trị của cả cụm, với điều kiện có thể tích hợp vào không gian đô thị và thích ứng với các chức năng mới gồm cả du lịch. Việc thực hiện nhiệm vụ này gặp một số trở ngại chung thường thấy đối với các lãnh thổ công nghiệp: sự tồn tại biệt lập bên ngoài môi trường đô thị đang hoạt động, sử dụng các tòa nhà không theo mục đích chuyên ngành, khó tiếp cận hoặc bị bỏ hoang, thiếu bảo vệ pháp lý các công trình di sản công nghiệp.

Những khó khăn sau đây cũng gây trở ngại cho sự hội nhập của xây dựng công nghiệp ở Kolomna và Lukhovitsy vào môi trường đô thị:

- Các cơ sở sản xuất có thể đang hoạt động, cũng có thể đã đóng cửa (nhà máy Kolomensky, nhà máy máy bay Lukhovitsky, một phần nhà máy máy công cụ hạng nặng Kolomna...), trong đó, một số công trình bị bỏ hoang và tiềm ẩn nguy cơ nếu tổ chức tham quan.

- Nhiều công trình kiến trúc lịch sử đã xuống

cấp, rất cần được trùng tu và tái thiết, không chỉ là những cơ sở sản xuất mà còn là những cơ sở như câu lạc bộ, nhà văn hóa, cơ sở y tế, nhà ở...

- Thiếu sự gắn kết các lãnh thổ công nghiệp với môi trường xung quanh - các nhà máy được coi là khu vực "xám", chặn đường đến bờ sông Oka và sông Moskva.

- Các quy hoạch phát triển đô thị của Kolomna đòi hỏi bố trí các khu vực sản xuất mới ở ngoại vi, như vậy nhiệm vụ phát triển kinh tế của khu vực đang được thực hiện. Tuy nhiên, bên trong thành phố vẫn tồn tại các lãnh thổ "có vấn đề" cần được khai thác, tức là tiềm năng hiện có chưa được sử dụng.

Nhờ các nhà máy công nghiệp, các thị trấn đã phát triển về mặt xã hội, kinh tế và lãnh thổ (cụ thể, sau khi phần sản xuất công nghiệp của Kolomna được sáp nhập vào trung tâm lịch sử vào năm 1926, diện tích thị trấn đã tăng gấp 10 lần; còn Lukhovitsy đã đạt được vị thế đô thị vào năm 1957 do sự phát triển của công nghiệp chế tạo máy bay). Các tổ hợp công nghiệp theo truyền thống đã đảm bảo công ăn việc làm cho cư dân. Nhờ sự phát triển của các tổ hợp công nghiệp, nhiều khu dân cư, cơ sở nghỉ ngơi giải trí, giáo dục, văn hóa và thể thao đã xuất hiện trong thị trấn.

Như vậy, việc xuất hiện một bộ phận cụ thể trong cấu trúc đô thị được thúc đẩy bởi sự phát triển công nghiệp. Các mối quan hệ văn hóa xã



*Pittsburgh ngày nay*

hội như khu dân cư thuộc nhà máy, đường phố thuộc nhà máy, câu lạc bộ thuộc nhà máy, rạp hát, công viên thuộc nhà máy... đã được hình thành. Các vấn đề phát triển các lãnh thổ nhà máy không chỉ giới hạn trong phạm vi đó mà trên phạm vi toàn thành phố: khủng hoảng sản xuất, việc phá dỡ các tòa nhà công nghiệp lịch sử sẽ phá vỡ các liên kết nêu trên, tước đi giá trị cốt lõi chung. Quá trình ngược lại cũng tiêu cực: việc mất đi các công trình do nhà máy xây dựng sẽ làm nghèo đi sự thể hiện trực quan tầm quan trọng về mặt văn hóa - xã hội của nhà máy.

Truyền thống sản xuất của các thị trấn tạo cơ sở cho việc tăng cường phát triển các tổ hợp công nghiệp trong thành phần của cụm. Có một xu hướng được nhiều người biết tới - hình thành các cụm, phát triển ngành sản xuất cải tiến ở những khu vực có truyền thống sản xuất lâu đời. Do khủng hoảng, ngành công nghiệp địa phương không thể bảo tồn, hoặc chỉ bảo tồn một phần. Tuy nhiên, đã sẵn có cơ sở hạ tầng trước đây, tiềm năng trí tuệ và sáng tạo mà dựa vào đó cả khu vực có thể tiếp tục phát triển hơn.

Dưới đây là một số ví dụ của nước ngoài về hồi sinh các ngành sản xuất trong các khu công nghiệp truyền thống.

Pittsburgh từng là trung tâm ngành công nghiệp thép của Mỹ, nhưng do các cuộc khủng hoảng vào đầu những năm 1980, đa số các xí nghiệp luyện kim phải đóng cửa; từ năm 1980 đến 1983, 153 nghìn nhân công trong ngành đã



*Thành phố Eindhoven hiện nay là trung tâm sản xuất công nghệ cao của Hà Lan*

mất việc làm. Chính quyền quyết định chuyển sang đa dạng hóa tính chuyên môn của sản xuất công nghiệp địa phương, tận dụng tiềm năng thế mạnh của các viện nghiên cứu khoa học và các trường đại học của thành phố. Tại Pittsburgh dần xuất hiện các doanh nghiệp mới trong lĩnh vực công nghệ cao, trụ sở của các tập đoàn lớn, các trung tâm nghiên cứu phát triển như Google và Uber.

Phòng Quy hoạch Đô thị đã nghiên cứu Quy hoạch Trung tâm làm việc của thành phố, trong đó xem xét việc kết hợp các công trình lịch sử và công trình mới. Điều đáng chú ý là sự hồi sinh của các ngành sản xuất ở Pittsburgh hiện nay có tính chất điểm: các khu dân cư xung quanh thành phố tiếp tục chịu những hậu quả tiêu cực từ cuộc khủng hoảng kinh tế. Tuy nhiên, các tác giả Quy hoạch lý giải nguyên nhân là bởi sự thiếu hoàn thiện của quá trình khôi phục, chứ không phải là bởi tính kém hiệu quả của Quy hoạch.

Ở châu Âu, Eindhoven là một ví dụ cho sự phát triển các công nghệ mới trên nền tảng ngành công nghiệp lịch sử. Thành phố với khoảng 220.000 dân hiện được coi là trung tâm sáng tạo và công nghệ của Hà Lan, nổi tiếng với những đổi mới trong khoa học, quy hoạch tổng thể, thiết kế và chuyển đổi xã hội. Eindhoven có nền công nghiệp phát triển mạnh trong thế kỷ XIX, với sự thành lập các hãng lớn Philips và DAF. Sự xuất hiện các tổ hợp công

ngiệp lớn kéo theo sự phát triển các khu nhà ở mới và mở rộng địa giới thành phố nói chung. Năm 1956, trường Đại học Kỹ thuật Eindhoven - trung tâm nghiên cứu tầm cỡ thế giới được thành lập.

Trong những năm 1990, các hãng đã trải qua khủng hoảng dẫn đến việc cắt giảm nhân công hàng loạt, song vẫn tiếp tục sản xuất và phát triển công nghệ, thông qua các dự án PPP hình thành nên khu vực công nghệ cao rất độc đáo Brainport tại North Brabant phía đông nam với một trung tâm ở Eindhoven. Ngoài Philips và DAF, nhiều công ty, trung tâm giáo dục và sáng tạo khác cũng làm việc tại đây. Brainport được xem như “đầu tàu” công nghệ cao của nền kinh tế Hà Lan, chiếm 36% tổng vốn đầu tư của doanh nghiệp tư nhân trong lĩnh vực nghiên cứu & phát triển. Các doanh nghiệp tại Brainport chỉ tới 8% GDP khu vực cho lĩnh vực này, cao hơn đáng kể so với mức trung bình của Hà Lan. Brainport là một trong ba khu công nghệ cao dẫn đầu châu Âu về số lượng bằng sáng chế được cấp. Trong một thời gian dài, tốc độ tăng trưởng GDP của khu vực đã vượt hơn hai lần so với mức bình quân chung của cả nước, đóng góp 14,5% vào GDP của Hà Lan. Brainport bao gồm một khu vực với 355.000 việc làm (trong đó 70.000 việc làm trong ngành công nghiệp) và là nơi sinh sống của 725.000 người. Di sản công nghiệp của thành phố được gìn giữ và bảo tồn, các ví dụ nổi bật nhất là nhà máy sản xuất bóng đèn Phillips de Witte Dame, trong đó có Học viện Thiết kế, thư viện, studio sáng tạo và nhiều văn phòng, và khu vực Strijps (lãnh thổ cũ của nhà máy Philips). 25 ha khu công nghiệp cũ được tái cơ cấu thành một khu dân cư sáng tạo gần trung tâm Eindhoven.

Brainport cho thấy: cùng với sự phát triển công nghệ và sản xuất của các tổ hợp công nghiệp, sự gắn kết xã hội cũng được chú trọng: các dự án đều cân nhắc khả năng tham quan các di sản công nghiệp lịch sử. Trên thế giới có một xu thế được nhiều người biết tới - xây dựng các



*Cụm Oktava ngày nay kết hợp cả văn hóa công nghiệp và nghệ thuật*

ơ sở tại các khu vực sản xuất và các trung tâm khoa học để trình diễn các kết quả hoạt động của doanh nghiệp, nhằm thu hút khách tới thăm.

Trong thực tiễn của Liên bang Nga, đáng chú ý là cụm Oktava được mở cửa ở Tula từ năm 2018. Cụm công nghiệp này nằm trên lãnh thổ của nhà máy cùng tên, có lịch sử hình thành và phát triển từ năm 1927. Nhà máy chế tạo và nghiên cứu các thiết bị điện - âm thanh cho cả mục đích dân sự và quân sự. Trên lãnh thổ của cụm có các xưởng, phòng lab âm thanh, bảo tàng máy công cụ, khu văn phòng, thư viện, trường Kỹ thuật cao cấp nơi đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn của các công nhân, kỹ sư, lãnh đạo xí nghiệp. Không gian công cộng của cụm mở cửa đón tất cả những người muốn tới tham quan, và có triển vọng sử dụng tích cực, do Oktava nằm trên tuyến phố chính (Đại lộ Lenin) và gần trung tâm Moskva. Từ Oktava vào khu vực trung tâm chỉ khoảng 6 phút đi bộ. Bảo tàng máy công cụ đã trở thành một trung tâm văn hóa quan trọng của thành phố. Cụm Oktava kết hợp văn hóa công nghiệp và nghệ thuật, tạo cơ hội để công chúng làm quen với lịch sử công nghiệp của thành phố và đất nước, tự mình tham gia vào các sáng kiến sáng tạo, tham dự các tiết giảng và các lớp học nghề.

Những ví dụ về sự phát triển của các khu công nghiệp lịch sử trên đây đã cho thấy xu hướng tồn tại của các di sản công nghiệp, một

mặt, là nền tảng công nghiệp vốn có để phát triển sản xuất công nghệ cao, mặt khác, là tổ hợp có giá trị kiến trúc - lịch sử, tạo bản sắc riêng cho các thành phố, là một thành phần văn hóa - du lịch quan trọng của đô thị hiện đại.

Khi xác định chiến lược phát triển, các khuyến nghị của Hiến chương TICCIH (Ủy ban quốc tế về bảo tồn di sản công nghiệp) đã được tính tới: các hình thức sử dụng mới phải tôn trọng vật liệu cơ bản và bảo tồn các mô hình hoạt động ban đầu, và phải tương quan càng nhiều càng tốt với mục đích sử dụng ban đầu hoặc cơ bản. Khu vực thể hiện chức năng cũ được khuyến khích tái hiện. Các biện pháp can thiệp phải được thực hiện cẩn trọng và có tác động tối thiểu. Bất cứ sự thay đổi bắt buộc nào cũng phải được lập thành văn bản, và các yếu tố quan trọng bị loại bỏ phải được ghi lại và lưu lại cẩn thận. Việc tái thiết, hoặc trả lại nguyên trạng trước đây phải được coi là một biện pháp can thiệp ngoại lệ, chỉ thích hợp khi thúc đẩy tính toàn vẹn của toàn bộ lãnh thổ hoặc trong trường hợp một phần lớn lãnh thổ bị tàn phá.

Nhiệm vụ quan trọng của việc tích hợp các vùng lãnh thổ lịch sử rộng lớn vào điều kiện đô thị hiện đại là tìm kiếm sự cân bằng giữa quy mô khu vực công nghiệp và khu vực dân sinh, công cộng. Lãnh thổ công nghiệp được chia

thành nhiều trung tâm với nội dung cụ thể: giáo dục, triển lãm, lễ hội, ẩm thực, thể thao...). Một phương pháp tương tự được sử dụng trong dự án cho cả nhà máy Kolomna và tái thiết các quảng trường và không gian công cộng ở Lukhovitsy. Giữa các “trọng điểm”, các tuyến đường di chuyển chính của du khách (các hành lang giao tiếp) được xác định, việc cải thiện cảnh quan các khu vực này và áp dụng các phương tiện vận tải du lịch mới được xem xét.

Lợi thế chính của cụm Kolomna-Lukhovitsy là: tạo điều kiện để phát triển kinh tế đô thị theo chiều sâu; tăng tính phổ biến của các ngành sản xuất - quảng bá sản phẩm, củng cố thương hiệu, vai trò hướng nghiệp; sự chuyển đổi các ngành sản xuất hiện có thành đối tượng mới của ngành du lịch công nghiệp, tức là khai thác sức hấp dẫn du lịch từ góc độ mới, củng cố tính toàn vẹn về cấu trúc của lãnh thổ đô thị. Những tương tác không mong muốn của các công trình (công trình lịch sử và được xây lại) trong cụm có thể là sự khởi đầu cho xu thế phát triển mới của các thành phố cũng như khu vực.

**D. Popov**

*Tạp chí Architecture & Modern Information*

*Technologies 10/2020*

**ND: Lê Minh**

## **Đối phó với ngập lụt - giải pháp để thích ứng của các thành phố Nga**

Trên toàn thế giới, số người chịu hậu quả do lũ lụt nhiều hơn bất kỳ thảm họa thiên nhiên nào khác. Theo Marsh McLennan, tính từ năm 1980, đã có hơn 4.600 trận lũ lụt ở 172 quốc gia, khiến hơn 250.000 người chết, thiệt hại tới hơn 1 nghìn tỷ USD. Nguyên nhân chính khiến lũ lụt xảy ra ngày càng thường xuyên hơn là biến đổi khí hậu, cùng với những nguyên nhân khác gây ra lượng mưa lớn hơn tại nhiều khu vực, làm mực nước sông dâng cao trong những

trận mưa lớn. Theo đánh giá của Viện Tài nguyên Thế giới (World Resources Institute), số người chịu nguy cơ ảnh hưởng từ ngập lụt có thể tăng từ 65 triệu lên tới 132 triệu người vào năm 2030, và tới 195 triệu vào năm 2050.

Theo số liệu của Trung tâm Khí tượng thủy văn Liên bang Nga, khoảng 300 thành phố của Nga và hàng chục nghìn điểm dân cư tập trung trên cả nước thường chịu lũ lụt với những hậu quả rất nặng nề. Ước tính Nga bình quân mỗi



Công viên Enghaveparken ở Copenhagen  
(Đan Mạch)



Hunters Point - New York

năm tổn thất xấp xỉ 40 tỷ rúp do ngập lụt.

Những thách thức mới đòi hỏi cách tiếp cận mới. Các biện pháp thông thường không thể đối phó với lượng mưa gia tăng, và thường là không bảo vệ được các khu vực lãnh thổ khỏi thiên tai. Việc phát triển hạ tầng trong khu vực để thích ứng với lũ lụt trở nên vô cùng quan trọng.

Nước sông tràn bờ là một quá trình tự nhiên, không hề bất thường. Các vấn đề chỉ nảy sinh khi khu vực dễ bị ngập nước không có cách nào thích nghi với hiện tượng thời tiết này.

Hiện nay ở Nga, nhà ở, khu dân cư, các công trình xã hội thương mại thường nằm trong các vùng trũng, dễ ngập nước. Kết cấu kỹ thuật của các công trình xây dựng không tính đến xác suất bị ngập của các tầng dưới cùng. Như vậy, điều quan trọng là cần nắm rõ xây dựng tại các vùng ngập nước sẽ luôn tiềm ẩn nguy cơ và có tính toán cụ thể, chi tiết.

Các công cụ dự báo và lập mô hình lũ lụt đã được cải tiến rất nhiều trong vài thập kỷ qua, đặc biệt, viễn thám Trái đất hiện đang được áp dụng để theo dõi lũ lụt. Ví dụ: các nhà khoa học, doanh nhân và các nhà hoạt động sử dụng dữ liệu vệ tinh từ chương trình Landsat của Mỹ và chương trình Copernicus của châu Âu. Nasheen Mahtani, cựu sinh viên của Viện Strelka đã phát minh PetaBencana - nền tảng dựa trên nguồn lực cộng đồng của Indonesia có thể giúp lập bản đồ lũ lụt theo thời gian thực. Google đang sử dụng các công nghệ trí tuệ

nhân tạo để tạo nền tảng dự đoán, với hàng trăm nghìn dự báo về các kịch bản lũ lụt có thể xảy ra. Tuy nhiên, việc dự đoán khi nào trận lũ tiếp theo sẽ xảy ra và mức độ tàn phá của nó vẫn còn tương đối phức tạp. Do vậy, giải pháp cho các khu vực ven bờ phải thay đổi - các không gian và công trình xây dựng ở những khu vực có khả năng xảy ra ngập lụt cần được thích ứng với thực trạng có thể gây ngập úng của các con sông. Các giải pháp này có thể được thực hiện ở những quy mô khác nhau. Ví dụ, trong công viên Hans Tavsens và Enghaveparken ở Copenhagen (Đan Mạch), các sân chơi dành cho trẻ em và sân thể thao có vai trò như những hồ chứa nước trong các trận mưa lớn. Ở cấp khu vực, các giải pháp như vậy đã được thực hiện trong dự án sông Roomforthe ở Hà Lan, nơi các con đê (một hình thức bảo vệ kỹ thuật dọc theo bờ biển) và các kè đập đã được di chuyển ra khỏi đường bờ biển, tạo nên các kênh bổ sung và các không gian chứa nước nếu xảy ra ngập lụt. Mục đích của các biện pháp là tạo thêm không gian chứa nước khi nước sông tràn bờ, do đó giảm nguy cơ lũ lụt. Ở cấp thành phố, ví dụ như New York, một số dự án hiện đang được tiến hành ở các khu vực ven bờ trong thành phố, một trong số đó là Hunters Point ở Queens, không chỉ thành công khi hình thành một không gian công cộng mới mà còn giúp giảm nguy cơ lũ lụt trong khu vực bằng cách giữ nước trong lãnh thổ công viên khi có

bão và mưa lớn.

Xây dựng các tòa nhà, công trình tại các khu vực đất ngập nước ven bờ, con người đã xung đột với chu trình thủy văn tự nhiên của dòng sông và tự tạo ra một vấn đề mà sau đó phải cố gắng đối phó.

### **Các giải pháp là gì?**

Để giảm thiểu thiệt hại do ngập lụt, trước hết cần từ bỏ quan điểm vốn có về sự gắn kết đô thị với nước. Lũ sông là một quá trình tự nhiên không thể chống lại, mà cần phải thích ứng. Nên tạo thêm những không gian mở đặc biệt có thể chứa nước khi lũ về, còn khi nước rút thực hiện chức năng là những công viên. Việc hình thành một hệ thống các khu vực để bị ngập nước sẽ điều hướng nước chảy đến những nơi đặc biệt dành riêng cho nó, mà không gây tác hại cho các công trình gần sông.

Có thể bắt đầu từ việc xác định những khu vực dễ ngập nước, hoặc cập nhật các khu vực này. Tiếp theo, nghiên cứu các quy định xây dựng đặc biệt ở các vùng trũng ngập, trong đó yêu cầu giảm thiểu xây dựng khu dân cư trong vùng ngập lũ, và các tiêu chuẩn hiện đại hóa các công trình hiện hữu. Các tiêu chuẩn để hiện đại hóa các công trình có thể bao gồm các giải pháp như nâng cao nhà ở, chống thấm các tầng dưới cùng trong các tòa nhà chung cư, di chuyển tất cả các thiết bị kỹ thuật từ tầng hầm và tầng 1 lên các tầng phía trên; ở tầng trệt bố trí các không gian có chức năng linh hoạt, ví dụ, các phòng trưng bày... chứ không bố trí căn hộ để ở; tất cả nhằm nhanh chóng và chủ động chuẩn bị đối phó khi nước tràn đến.

Các biện pháp trên cũng có thể được đưa vào một chiến lược chống chịu lũ lụt, rất lý tưởng để áp dụng cho tất cả các thành phố trên sông. Viện Strelka đang nghiên cứu xây dựng các tài liệu phát triển chiến lược như vậy, cố gắng xem xét vấn đề ở những quy mô khác nhau: không chỉ khu ven bờ, vùng trũng hoặc vùng ngập lụt được nghiên cứu, mà cả năng lực phục hồi của toàn thành phố. Các tài liệu tương

tự đã được sử dụng ở nhiều thành phố ở châu Âu và Mỹ, chẳng hạn như ở Rotterdam (Rotterdam Climate Adaptation Strategy), Boston (Resilient Boston Harbor) và New York (NYCS IRR Coastal Protection Plan).

### **Xây dựng những con đập sẽ không giải quyết được vấn đề**

Trong một thời gian dài, nhiều người vẫn cho rằng giải pháp cho vấn đề ngập lụt là xây dựng các con đập hiệu quả hơn. Ở Nga, cho đến nay, khi phát triển các biện pháp bảo vệ thành phố, việc xây dựng hoặc tái thiết các công trình bảo vệ kỹ thuật được áp dụng như một biện pháp chủ đạo. Ví dụ, Bộ Tài nguyên và Ủy ban Tài nguyên nước quốc gia đề xuất thành lập dự án liên bang mới "Bảo vệ chống lại tác động tiêu cực của nước và đảm bảo an toàn cho các công trình thủy kỹ", trong đó công cụ chính là xây dựng các công trình bảo vệ. Tuy nhiên, về lâu dài, giải pháp này không bền vững, một phần do sự lão hóa của hạ tầng xám, một phần do biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến mức độ nguy hiểm và tần suất các trận đại hồng thủy.

Các con đập mang lại cho người dân địa phương cảm giác an toàn rất dối sai lầm, và nhiều người bắt đầu xây nhà ở những khu vực có nguy cơ. Kết quả là, khi một bức tường bị vỡ hoặc mực nước dâng cao hơn chiều cao của đập, hậu quả vô cùng nghiêm trọng.

Từ nhiều góc độ, hiệu quả và hữu ích hơn sẽ là hình thành hệ thống bảo vệ đa lớp, bao gồm hạ tầng xanh và các tiêu chuẩn cải tiến công trình trong vùng ngập lũ. Ví dụ, một con đập tạo thành một rào cản giữa mặt nước và đất liền, phá vỡ các hệ sinh thái ven bờ có thể đóng vai trò như một vùng đệm và trở thành một phần của hệ thống bảo vệ của thành phố khi có lũ lụt.

Ngược lại, phục hồi các hệ sinh thái ven bờ như vùng đất ngập nước, đồng cỏ nước và các không gian ngập nước khác, sẽ cho phép chuyển hướng nước khi lũ về trên sông, duy trì đa dạng sinh học và cải thiện thực trạng sinh thái, giảm ô nhiễm các sông bằng cách làm

sạch dòng chảy bề mặt, tăng cường bổ sung nước ngầm, thúc đẩy quá trình lọc cặn lắng và các chất ô nhiễm.

Lũ lụt và giảm nhẹ hậu quả từ lũ lụt là một trong những thách thức lớn nhất đối với các nhà đô thị học trên toàn thế giới hiện nay. Nếu trước đây lũ lụt được xem như vấn đề kỹ thuật thuần túy thì hiện nay được coi là một hiện tượng đòi hỏi một cách tiếp cận tổng hợp toàn diện, bao gồm các giải pháp kiến trúc, quy hoạch và giải pháp xã hội.

Hạ tầng "xám" của thế kỷ XX (các đập, kênh mương và hệ thống đường ống gom) cần được thay thế bằng hạ tầng xanh, không chỉ giúp bảo vệ thành phố khỏi các trận đại hồng thủy mà

còn tích hợp hiệu quả vào bức tranh đô thị, cho phép bảo tồn đa dạng sinh học, bảo đảm khả năng tiếp cận mặt nước cho người dân và làm cho cuộc sống của người dân tiện nghi hơn.

Các quy hoạch tổng thể có thể mang tính chất chống khủng hoảng khi giúp thành phố nhanh chóng thích ứng cơ sở hạ tầng với điều kiện hiện tại và giảm thiểu thiệt hại, đồng thời định hướng tương lai - hướng tới việc bảo vệ tương lai các thành phố thông qua việc tổ chức không gian và cơ sở hạ tầng thích hợp.

**E.Nathalia**

*www.strelkamag.ru*

**ND: Lê Minh**



## **BỘ XÂY DỰNG THẨM ĐỊNH ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ BẮC NINH ĐẾN NĂM 2045**

*Ngày 29/6/2022*



## **BỘ XÂY DỰNG THẨM ĐỊNH ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHUNG THÀNH PHỐ HẠ LONG ĐẾN NĂM 2040**

*Ngày 06/7/2022*

